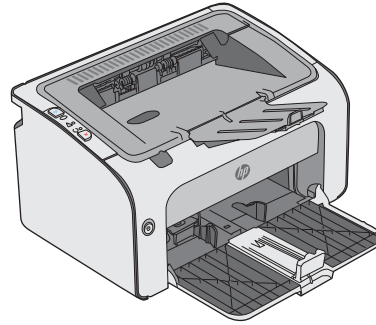
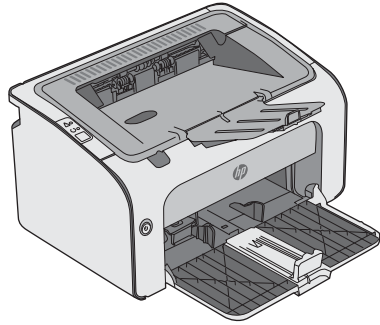




LaserJet Pro M11-M13

Hướng dẫn Sử dụng



M11-M13



www.hp.com/support/ljM11-M13



HP LaserJet Pro M11-M13

Hướng dẫn Sử dụng

Bản quyền và Giấy phép

© Copyright 2017 HP Development Company, L.P.

Nghiêm cấm việc sao chép lại, phóng tác hoặc dịch mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản, ngoại trừ trường hợp được luật bản quyền cho phép.

Thông tin có trong tài liệu này có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo.

Các bảo hành duy nhất dành cho các sản phẩm và dịch vụ HP đều được lập ra ở trên trong các bản tuyên bố bảo hành rõ ràng đi cùng với những sản phẩm và dịch vụ như thế. Không có gì trong tài liệu này được hiểu như là sự tạo thành một bảo hành phụ. HP sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với các lỗi hoặc sai sót kỹ thuật hoặc biên tập ở trong tài liệu này.

Edition 3, 8/2017

Công nhận Nhãn hiệu

Adobe®, Adobe PhotoShop®, Acrobat® và PostScript® là các nhãn hiệu của Adobe Systems Incorporated.

Apple và logo Apple là nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký ở Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

OS X là nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký ở Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Microsoft®, Windows®, Windows® XP và Windows Vista® là các thương hiệu đã đăng ký ở Hoa Kỳ của Microsoft Corporation.

Mục lục

1 Tổng quan máy in	1
Giao diện máy in	2
Mặt trước của máy in	2
Mặt sau của máy in	3
Giao diện bảng điều khiển	3
Thông số kỹ thuật của máy in	5
Thông số kỹ thuật	5
Các hệ điều hành được hỗ trợ	5
Giải pháp in di động (tùy chọn)	6
Kích thước máy in	7
Lượng điện tiêu thụ, thông số kỹ thuật điện và độ ồn	7
Phạm vi môi trường sử dụng	7
Lắp đặt phần cứng máy in và cài đặt phần mềm	8
2 Khay giấy	9
Nạp giấy vào khay tiếp giấy	10
Nạp và in phong bì	13
Giới thiệu	13
In phong bì	13
Hướng Phong bì	13
3 Mực in, phụ kiện và bộ phận	15
Đặt hàng mực in, phụ kiện và bộ phận	16
Đặt hàng	16
Mực in và phụ kiện	16
Các bộ phận tự sửa chữa	16
Thay thế hộp mực in	17
Giới thiệu	17
Thông tin về hộp mực in	17
Tháo và thay thế hộp mực in	18

4 In	21
Thao tác in (Windows)	22
Cách in (Windows)	22
In thủ công trên cả hai mặt (Windows)	23
In nhiều trang trên một trang giấy (Windows)	24
Chọn loại giấy (Windows)	24
Tác vụ in bổ sung	24
Thao tác in (OS X)	26
Cách in (OS X)	26
In thủ công trên cả hai mặt (OS X)	26
In nhiều trang trên một tờ (OS X)	26
Chọn loại giấy (OS X)	27
Tác vụ in bổ sung	27
In di động	28
Giới thiệu	28
Wireless Direct (chỉ có ở kiểu máy không dây)	28
Bật hoặc tắt Wireless Direct	28
Thay đổi tên Wireless Direct máy in	29
Phần mềm HP ePrint	29
In nhúng của Android	30
5 Quản lý máy in	31
Cấu hình nâng cao với Máy chủ web nhúng của HP (EWS) (chỉ có ở kiểu máy không dây)	32
Các phần của Máy chủ Web HP Nhúng	33
Tab thông tin	33
Tab thiết lập	33
Tab mạng	33
Liên kết	33
Định cấu hình cài đặt mạng IP	34
Giới thiệu	34
Từ chối dùng chung máy in	34
Xem hoặc thay đổi cài đặt mạng	34
Cấu hình các thông số IPv4 TCP/IP theo cách thủ công	34
Các tính năng bảo mật của máy in	36
Giới thiệu	36
Gán hoặc thay đổi mật khẩu hệ thống bằng Máy chủ web nhúng HP	36
Các cài đặt bảo tồn năng lượng	37
Giới thiệu	37
In bằng EconoMode	37

Thiết lập cài đặt Sleep/Auto Off After Inactivity (Chế độ nghỉ/Tự động tắt sau khi không hoạt động)	37
Cài đặt Delay When Ports Are Active (Hoãn khi cổng đang hoạt động)	38
Cập nhật chương trình cơ sở	40
Cập nhật chương trình cơ sở bằng Tiện ích cập nhật chương trình cơ sở	40
6 Giải quyết sự cố	41
Hỗ trợ khách hàng	42
Giải thích các mẫu đèn trên bảng điều khiển	43
Khôi phục cài đặt mặc định gốc	46
Giải quyết sự cố nạp giấy hoặc kẹt giấy	47
Máy in không nạp giấy	47
Máy in nạp nhiều giấy	47
Thường xuyên hoặc tái diễn kẹt giấy	47
Tránh kẹt giấy	48
Xử lý kẹt giấy	49
Giới thiệu	49
Vị trí giấy kẹt	49
Gỡ giấy kẹt khỏi khay tiếp giấy	49
Gỡ giấy kẹt ở khu vực hộp mực in	52
Gỡ giấy kẹt ở ngăn giấy ra	54
Cải thiện chất lượng in	57
Giới thiệu	57
In từ một chương trình phần mềm khác	57
Kiểm tra cài đặt loại giấy cho lệnh in	57
Kiểm tra cài đặt loại giấy (Windows)	57
Kiểm tra cài đặt loại giấy (OS X)	57
Kiểm tra tình trạng hộp mực in	57
Làm sạch máy in	58
In một trang lau dọn	58
Kiểm tra hộp mực in bằng mắt thường	58
Kiểm tra môi trường in và giấy	58
Bước một: Hãy dùng giấy đáp ứng đúng thông số kỹ thuật của HP	58
Bước hai: Kiểm tra môi trường	59
Thử trình điều khiển in khác	59
Kiểm tra thông số cài đặt EconoMode (Chế độ tiết kiệm)	59
Thay đổi mật độ in	60
Giải quyết các vấn đề kết nối trực tiếp	61
Giải quyết các vấn đề không dây	62

Bảng chú dẫn 65

1 Tổng quan máy in

- [Giao diện máy in](#)
- [Thông số kỹ thuật của máy in](#)
- [Lắp đặt phần cứng máy in và cài đặt phần mềm](#)

Để biết thêm thông tin:

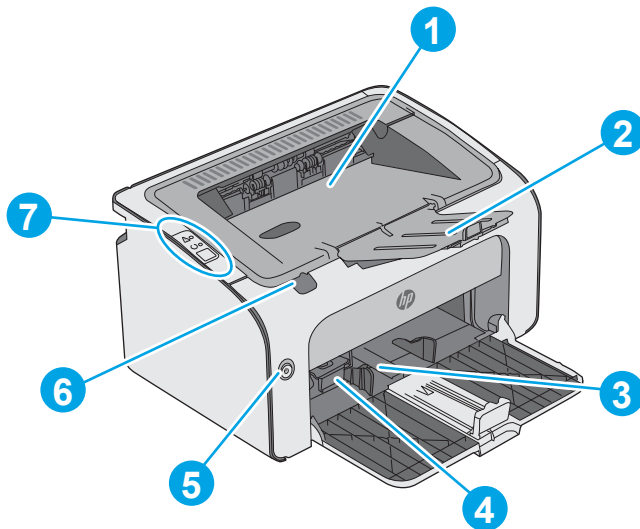
Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:

- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành

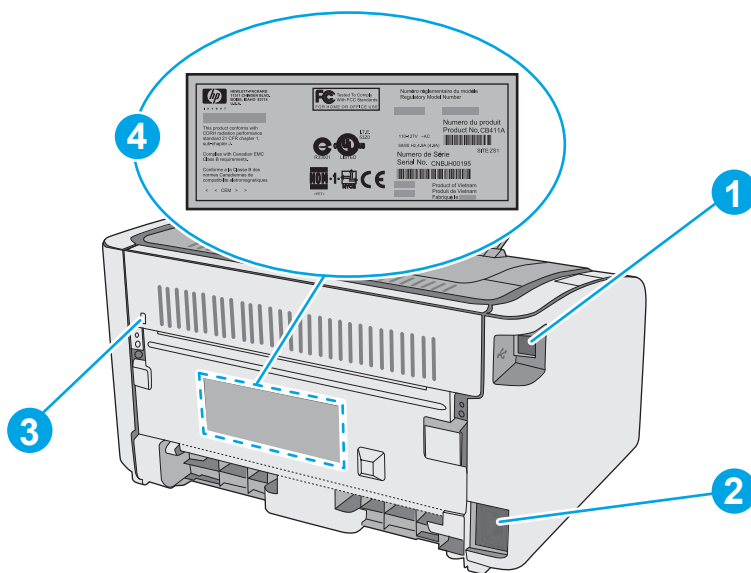
Giao diện máy in

Mặt trước của máy in



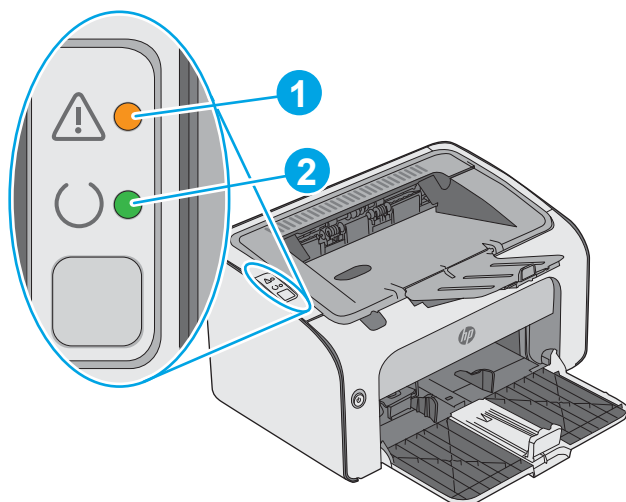
1	Ngăn giấy đầu ra
2	Phần mở rộng của ngăn giấy ra
3	Khay tiếp giấy
4	Công cụ mở rộng giấy khổ ngắn
5	Nút nguồn
6	Chốt kéo cửa hộp mực in
7	Bảng điều khiển

Mặt sau của máy in



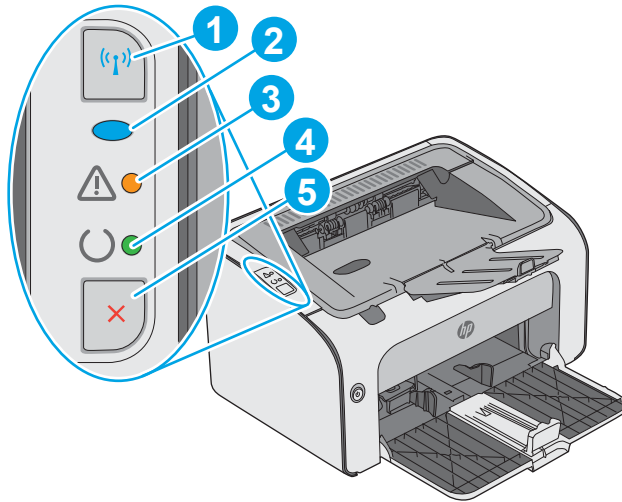
1	Cổng USB
2	Kết nối nguồn
3	Khe khóa an toàn dạng cáp
4	Số sê-ri

Giao diện bảng điều khiển



Bảng 1-1 HP LaserJet Pro M12a (kiểu cơ sở)


1	Đèn LED cảnh báo	Đèn Cảnh báo nhấp nháy khi máy in cần có sự lưu ý của người dùng, chẳng hạn như khi máy in hết giấy hoặc cần đổi hộp mực in. Nếu đèn đang bật nhưng không nhấp nháy thì nghĩa là máy in đang gặp sự cố.
2	Đèn LED sẵn sàng	Đèn Sẵn sàng sẽ sáng lên khi máy in đã sẵn sàng in. Đèn sẽ nhấp nháy khi máy in đang nhận dữ liệu in hoặc đang hủy lệnh in.



Bảng 1-2 HP LaserJet Pro M12w (kiểu không dây)

1	Nút không dây	Để dò tìm các mạng không dây, bấm nút không dây. Nút này cũng cho phép bật và tắt tính năng không dây.
2	Đèn LED không dây	Khi máy in đang tìm kiếm mạng, đèn không dây sẽ nhấp nháy. Khi máy in được kết nối với mạng không dây, đèn không dây sẽ sáng.
3	Đèn LED cảnh báo	Cho biết cửa hộp mực in đang mở hoặc có lỗi khác.
4	Đèn LED sẵn sàng	Khi máy in đã sẵn sàng để in, đèn sẵn sàng sẽ sáng. Khi máy in đang xử lý dữ liệu, đèn sẵn sàng sẽ nhấp nháy.
5	Nút Cancel (Hủy)	Bấm nút này cho các hoạt động sau: <ul style="list-style-type: none"> • Để hủy lệnh in, bấm nút Hủy. • Bấm và giữ nút trong 5 giây để in trang cấu hình.

Thông số kỹ thuật của máy in

 **QUAN TRỌNG:** Các thông số kỹ thuật sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản, nhưng có thể thay đổi. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

- [Thông số kỹ thuật](#)
- [Các hệ điều hành được hỗ trợ](#)
- [Giải pháp in di động \(tùy chọn\)](#)
- [Kích thước máy in](#)
- [Lượng điện tiêu thụ, thông số kỹ thuật điện và độ ồn](#)
- [Phạm vi môi trường sử dụng](#)

Thông số kỹ thuật

Xem www.hp.com/support/ljm11-m13 để biết thông tin hiện tại.

Các hệ điều hành được hỗ trợ

Thông tin sau đây áp dụng cho các trình điều khiển in máy in chuyên biệt Windows PCLmS và OS X.


Windows: Bộ cài đặt Phần mềm HP cài đặt trình điều khiển PCLmS tùy thuộc vào hệ điều hành Windows cùng với phần mềm tùy chọn khi dùng bộ cài đặt phần mềm hoàn chỉnh. Xem hướng dẫn cài đặt phần mềm để biết thêm thông tin.

OS X: Máy in này hỗ trợ máy tính Mac. Tải xuống HP Easy Start từ 123.hp.com hoặc từ trang Print Support (Hỗ trợ in), sau đó sử dụng HP Easy Start để cài đặt trình điều khiển và tiện ích in HP. HP Easy Start không có trong CD của hộp sản phẩm.

1. Truy cập 123.hp.com.
2. Thực hiện theo các bước được cung cấp để tải xuống phần mềm máy in.

Hệ điều hành	Trình điều khiển in được cài đặt	Lưu ý
Windows® XP	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của quá trình cài đặt phần mềm cơ bản.	Microsoft đã không còn hỗ trợ chủ yếu cho Windows XP vào tháng 4/2009. HP sẽ tiếp tục cung cấp sự hỗ trợ tốt nhất có thể dành cho hệ điều hành XP đã ngừng này.
Windows Vista®, 32-bit và 64-bit	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của quá trình cài đặt phần mềm cơ bản.	
Windows 7, 32-bit và 64-bit	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của quá trình cài đặt phần mềm cơ bản.	

Hệ điều hành	Trình điều khiển in được cài đặt	Lưu ý
Windows 8, 32 bit và 64 bit Windows 8.1, 32 bit và 64 bit	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của quá trình cài đặt phần mềm cơ bản.	
Windows Server 2003, 32-bit và 64-bit	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của quá trình cài đặt phần mềm cơ bản. Bộ cài đặt cơ bản chỉ cài đặt trình điều khiển.	Microsoft đã không còn hỗ trợ chủ yếu cho Windows Server 2003 vào tháng 7/2010. HP sẽ tiếp tục cung cấp sự hỗ trợ tốt nhất có thể cho hệ điều hành Server 2003 đã ngừng này.
Windows Server 2008, 32-bit và 64-bit	Trình điều khiển in máy in chuyên biệt HP PCLmS được cài đặt dành cho hệ điều hành này như là một phần của cài đặt phần mềm hoàn chỉnh.	
OS X 10.8 Mountain Lion, 10.9 Mavericks, 10.10 Yosemite, 10.11 El Capitan	Trình điều khiển in OS X và tiện ích in có sẵn để tải xuống từ 123.hp.com . Phần mềm bộ cài đặt HP cho OS X không có trên CD có trong hộp sản phẩm.	Tải xuống HP Easy Start từ 123.hp.com hoặc từ trang Print Support (Hỗ trợ in), sau đó sử dụng HP Easy Start để cài đặt trình điều khiển và tiện ích in HP. <ol style="list-style-type: none"> 1. Truy cập 123.hp.com. 2. Thực hiện theo các bước được cung cấp để tải xuống phần mềm máy in.

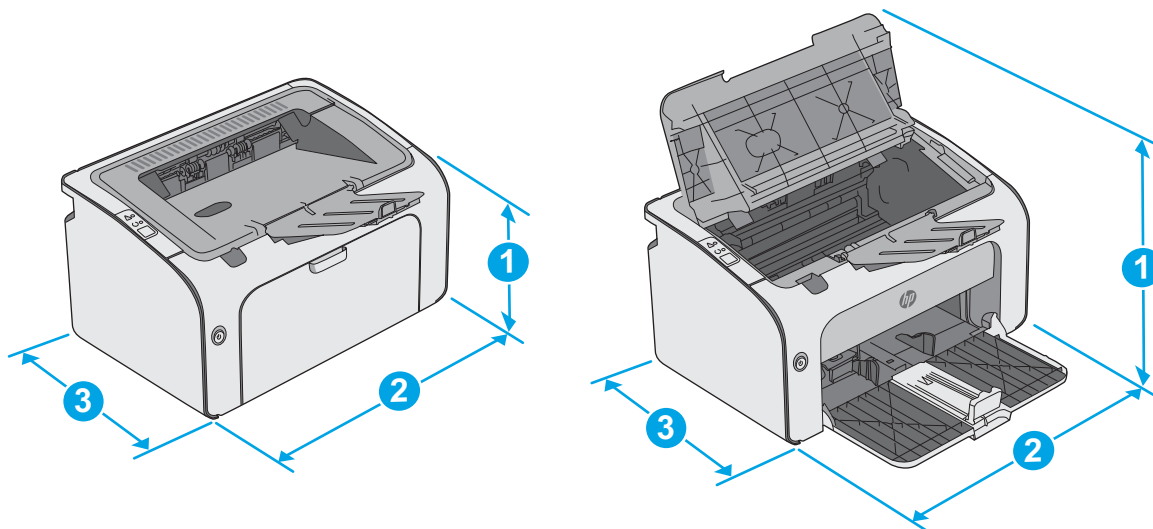
 **GHI CHÚ:** Để biết danh sách các hệ điều hành được hỗ trợ hiện nay, hãy truy cập www.hp.com/support/ljm11-m13 để được trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in.

Giải pháp in di động (tùy chọn)

Máy in hỗ trợ phần mềm sau đây để in di động:

- Phần mềm HP ePrint
- HP ePrint qua email (Dịch vụ web HP phải được bật và máy in phải được đăng ký HP Connected)
- In Android

Kích thước máy in



	Máy in đóng hoàn toàn	Máy in mở hoàn toàn
1. Chiều cao	196 mm	296 mm
2. Chiều rộng	349 mm	349 mm
3. Chiều sâu	229mm	229 mm
Trọng lượng	5,2 kg	

Lượng điện tiêu thụ, thông số kỹ thuật điện và độ ồn

Xem www.hp.com/support/ljm11-m13 để biết thông tin mới nhất.

⚠ THẬN TRỌNG: Các yêu cầu về điện năng dựa trên quốc gia/khu vực mà máy in được bán. Không chuyển đổi điện thế vận hành. Việc này sẽ gây hư hỏng máy in và làm mất hiệu lực bảo hành của máy in.

Phạm vi môi trường sử dụng

Môi trường	Vận hành	Lưu trữ
Nhiệt độ	15° đến 32,5°C	-20° to 40°C
Độ ẩm tương đối	10% đến 80% độ ẩm tương đối (RH), không ngưng tụ	10% đến 90% RH, không ngưng tụ

Lắp đặt phần cứng máy in và cài đặt phần mềm

Để biết các hướng dẫn cài đặt cơ bản, hãy xem Áp phích Cài đặt và Hướng dẫn Làm quen đi kèm với máy in. Đối với các hướng dẫn bổ sung, hãy tới mục trợ giúp HP trên web.

Hãy truy cập www.hp.com/support/ljm11-m13 để được trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in. Tìm hỗ trợ sau:

- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành

2 Khay giấy

- [Nạp giấy vào khay tiếp giấy.](#)
- [Nạp và in phong bì](#)

Để biết thêm thông tin:

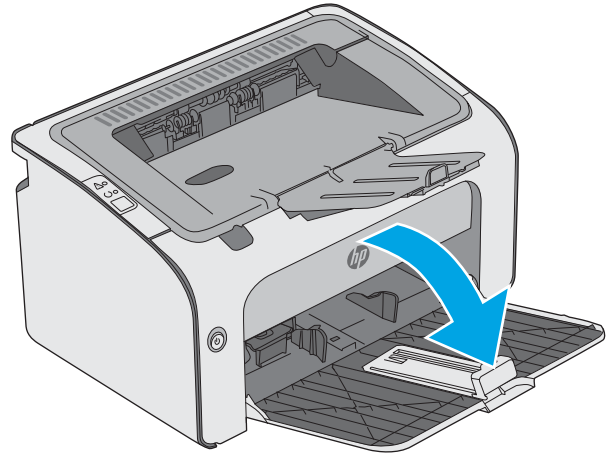
Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:

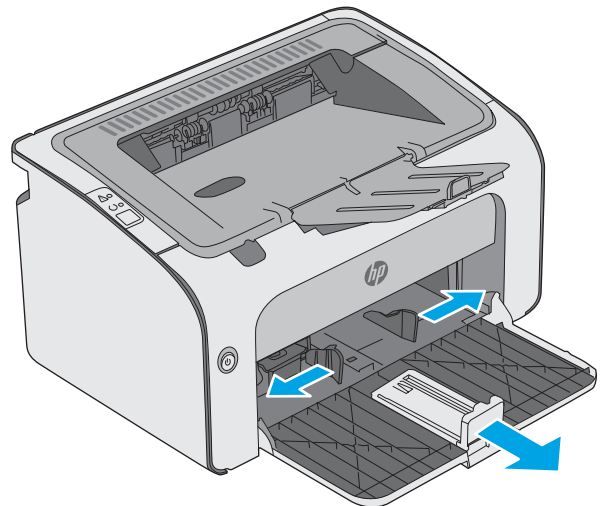
- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành

Nạp giấy vào khay tiếp giấy.

1. Nếu khay chưa được mở, hãy mở khay tiếp giấy.

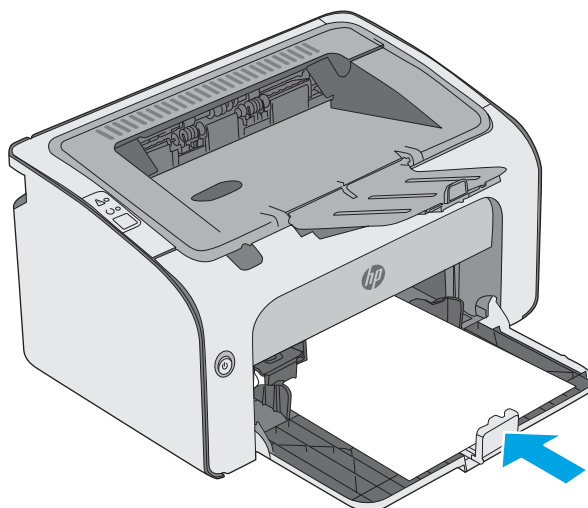


2. Điều chỉnh các thanh dẫn giấy theo chiều dọc và ngang ra ngoài.

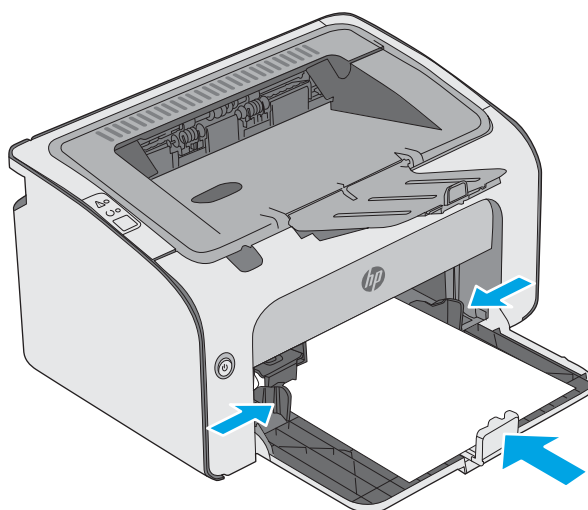


3. Nạp giấy với mặt ngửa lên hướng thẳng vào khay tiếp giấy.

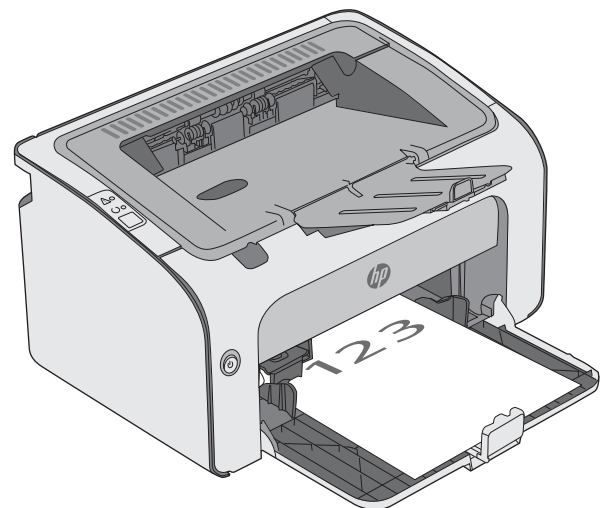
Hướng giấy trong khay thay đổi dựa vào loại lệnh in. Để biết thêm thông tin, xem bảng dưới đây.



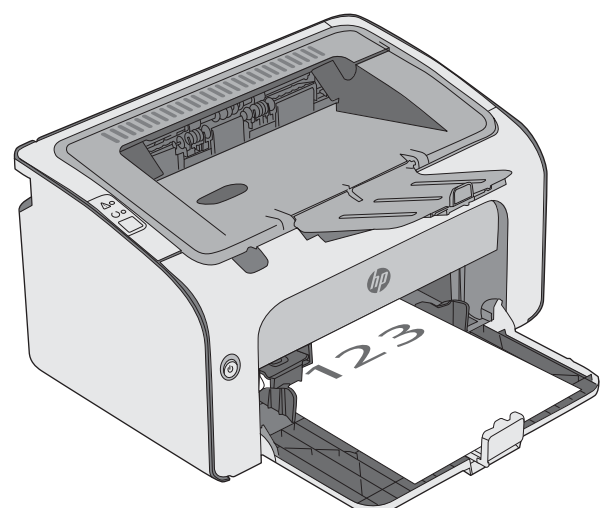
4. Điều chỉnh các thanh dẫn giấy vào trong cho đến khi chúng sát vào giấy.



Loại giấy	Chế độ in hai mặt	Cách nạp giấy
In sẵn hoặc tiêu đề thư	In 1 mặt hoặc in 2 mặt	Mặt hướng lên Đưa mép trên cùng vào máy in



Dập lỗ trước	In 1 mặt hoặc in 2 mặt	Mặt hướng lên Các lỗ hướng về bên trái máy in
--------------	------------------------	--



Nạp và in phong bì


Giới thiệu


Thông tin sau đây mô tả cách in và nạp phong bì. Để có hiệu suất tốt nhất, chỉ nên nạp phong bì có kích cỡ 5 mm (4 đến 6 phong bì) vào khay tiếp giấy ưu tiên và chỉ nên nạp 10 phong bì vào khay tiếp giấy.

Để in phong bì, hãy làm theo các bước sau để chọn các cài đặt phù hợp trong trình điều khiển in.

In phong bì

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print (In)**.
2. Chọn máy in từ danh sách máy in, rồi nhấp hoặc chạm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn) để mở trình điều khiển in.

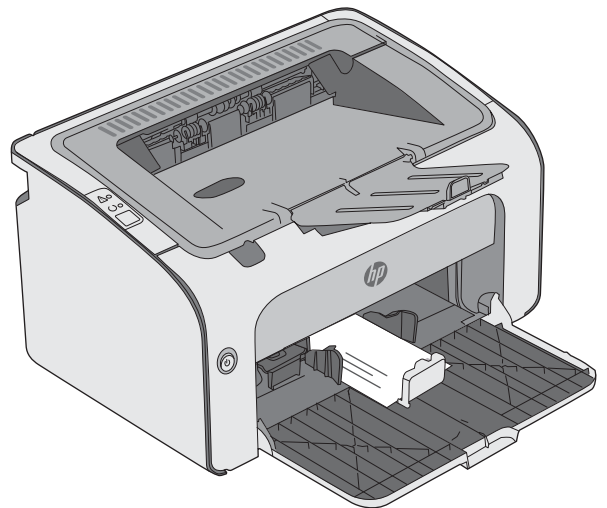
 **GHI CHÚ:** Tên nút có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

 **GHI CHÚ:** Để truy cập các tính năng này từ màn hình Start (Bắt đầu) của Windows 8 hoặc 8.1, chọn **Devices** (Thiết bị), chọn **Print (In)** và chọn máy in.

3. Nhấp hoặc chạm vào tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất Lượng).
4. Trong danh sách thả xuống **Type is** (Loại là:), chọn **Envelope** (Phong bì).
5. Nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại **Document Properties** (Thuộc tính Tài liệu).
6. Trong hộp thoại **Print (In)**, hãy bấm vào nút **OK** để in lệnh in.

Hướng Phong bì

Nạp phong bì vào khay tiếp giấy với mặt hướng lên, với cạnh ngắn có địa chỉ người gửi hướng vào máy in.



3 Mục in, phụ kiện và bộ phận

- [Đặt hàng mực in, phụ kiện và bộ phận](#)
- [Thay thế hộp mực in](#)

Để biết thêm thông tin:

Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:

- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành

Đặt hàng mực in, phụ kiện và bộ phận

Đặt hàng

Đặt hàng mực in và giấy	www.hp.com/go/suresupply
Đặt hàng các bộ phận hoặc phụ kiện HP chính hãng	www.hp.com/buy/parts
Đặt hàng qua các nhà cung cấp dịch vụ hoặc hỗ trợ	Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc hỗ trợ được HP ủy quyền.
Đặt hàng bằng Máy chủ Web Nhúng của HP (EWS)	Để truy cập, trong trình duyệt web được hỗ trợ trên máy tính của bạn, hãy nhập địa chỉ IP của máy in hoặc tên máy chủ trong trường địa chỉ/URL. EWS chứa liên kết tới trang web HP SureSupply, nơi cung cấp các tùy chọn mua hộp mực HP gốc.

Mực in và phụ kiện

Mực	Mô tả	Số hộp mực	Số bộ phận
Mực in			
Hộp mực HP 79A Black Original LaserJet	Hộp mực in màu đen thay thế	79A	CF279A

Các bộ phận tự sửa chữa

Các bộ phận tự sửa chữa của khách hàng (CSR) được trang bị ở nhiều máy in HP LaserJet để giảm thời gian bảo dưỡng. Bạn có thể tìm thêm thông tin về chương trình CSR và các lợi ích của chương trình tại www.hp.com/go/csr-support và www.hp.com/go/csr-faq.

Có thể đặt mua các phụ kiện thay thế chính hiệu HP tại www.hp.com/buy/parts hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc hỗ trợ được HP ủy quyền. Khi đặt hàng, cần lưu ý một số thông tin sau: số bộ phận, số sê-ri (nhìn ở phía sau của máy in), số sản phẩm, hoặc tên máy in.

- Các bộ phận được liệt kê là tự thay thế **Bắt buộc** sẽ do khách hàng lắp đặt trừ khi bạn sẵn sàng trả tiền cho nhân viên dịch vụ của HP để thực hiện việc sửa chữa. Đối với những bộ phận này, hỗ trợ tại chỗ hoặc trả lại kho không được cung cấp theo bảo hành sản phẩm HP.
- Các bộ phận được liệt kê là tự thay thế **Tùy chọn** có thể do nhân viên dịch vụ của HP lắp đặt theo yêu cầu của bạn mà không phải trả thêm phí trong thời gian bảo hành máy in.

Thay thế hộp mực in

- [Giới thiệu](#)
- [Thông tin về hộp mực in](#)
- [Tháo và thay thế hộp mực in](#)

Giới thiệu

Thông tin sau đây cung cấp các chi tiết về hộp mực in cho máy in và các hướng dẫn thay thế hộp mực in.

Thông tin về hộp mực in

Máy in này sẽ cho biết khi nào mực mức in trong hộp mực còn ít và gần hết. Thời gian sử dụng thực tế của hộp mực in có thể thay đổi. Hãy xem xét chuẩn bị sẵn hộp mực thay thế để lắp vào khi chất lượng in không còn chấp nhận được.

Tiếp tục in bằng hộp mực hiện thời cho tới khi việc phân phối lại bột mực không cho ra chất lượng in chấp nhận được. Để phân phối lại bột mực, tháo hộp mực in ra khỏi máy in và lắc nhẹ hộp mực qua lại theo trục ngang. Vui lòng đọc các hướng dẫn thay thế hộp mực để xem hình ảnh biểu diễn đồ họa. Lắp lại hộp mực in vào máy in và đóng nắp.

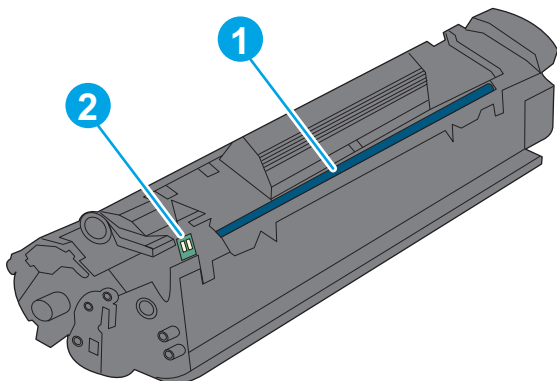
Để mua hộp mực hoặc kiểm tra hộp mực có phù hợp với máy in không, hãy truy cập mục HP SureSupply tại www.hp.com/go/suresupply. Cuộn xuống cuối trang và xác nhận xem quốc gia/khu vực có đúng không.

Mực	Mô tả	Số hộp mực	Số bộ phận
Hộp mực HP 79A Black Original LaserJet	Hộp mực in màu đen thay thế cho kiểu M12a và M12w.	79A	CF279A

Không được lấy hộp mực in ra khỏi bao bì cho đến khi cần thay thế.

⚠ THẬN TRỌNG: Để tránh làm hư hộp mực, không để hộp mực tiếp xúc với ánh sáng quá vài phút. Che đậy trống hình màu xanh lá cây nếu phải tháo hộp mực in ra khỏi máy in trong một thời gian dài.

Hình minh họa dưới đây hiển thị các bộ phận của hộp mực in.



1 Trống hình

THẬN TRỌNG: Không chạm tay vào trống hình. Dầu vân tay có thể làm giảm chất lượng in.

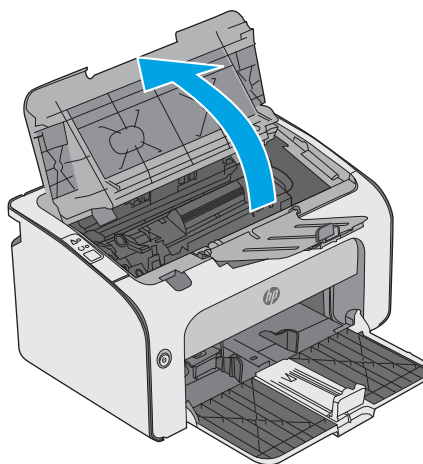
2 Chip bộ nhớ

⚠ THẬN TRỌNG: Nếu bột mực vương vào áo quần, hãy lau bằng một mảnh vải khô và giặt áo quần bằng nước lạnh. Nước nóng sẽ khiến bột mực se kết lại vào vải.

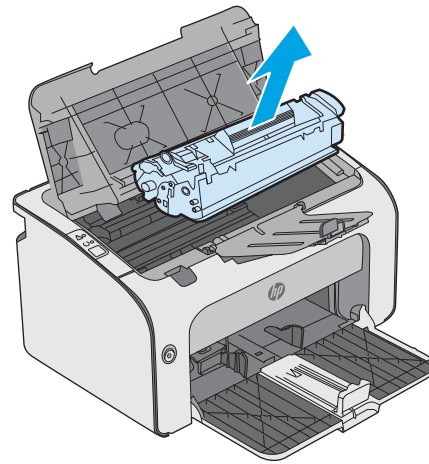
📖 GHI CHÚ: Thông tin về việc tái chế hộp mực đã qua sử dụng có trên vỏ hộp mực.

Tháo và thay thế hộp mực in

1. Mở nắp hộp mực.

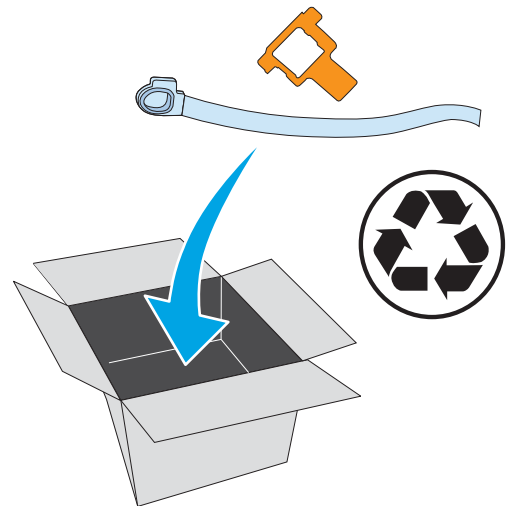


2. Lấy hộp mực đã qua sử dụng ra khỏi máy in.

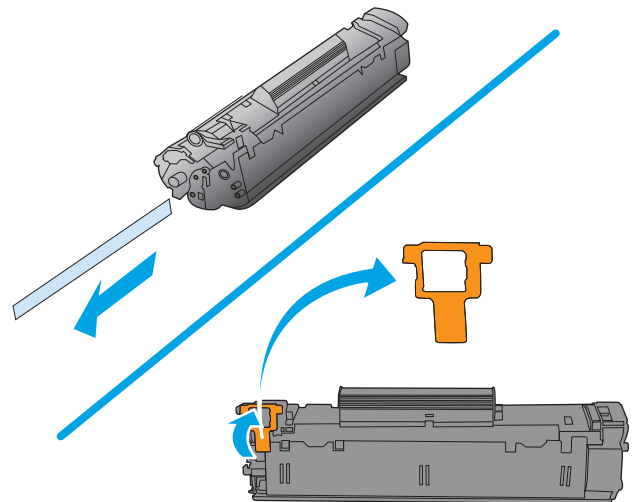


3. Tháo hộp mực in mới ra khỏi bộ sản phẩm đóng gói. Đặt hộp mực in đã sử dụng vào túi và hộp để tái chế.

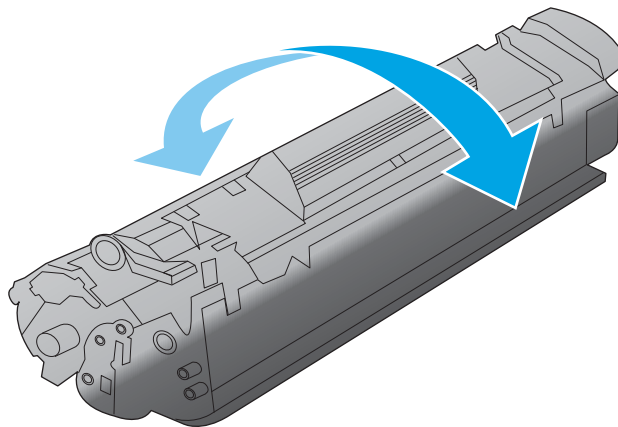
THẬN TRỌNG: Để tránh làm hỏng hộp mực in, hãy cầm hộp mực in ở hai đầu. Không chạm vào tấm che hộp mực hoặc bề mặt trực lẫn.



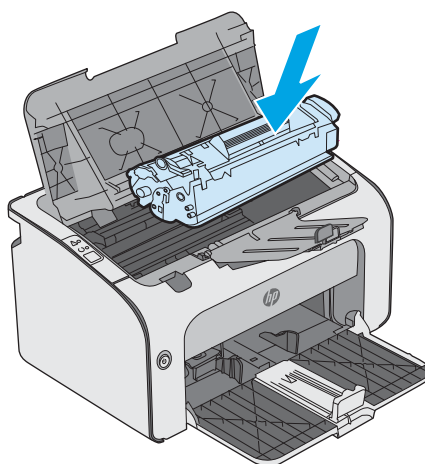
4. Tháo băng dán và dấu tháo khỏi hộp mực in mới.



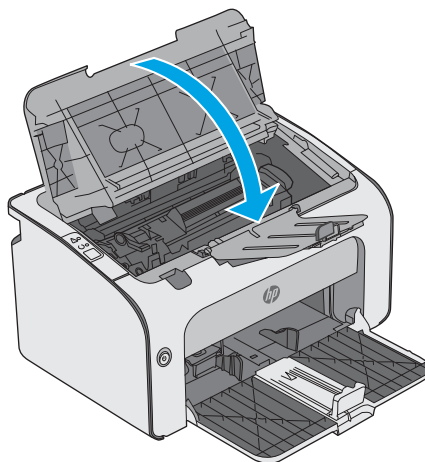
5. Nắm cả hai mặt của hộp mực in mới và lắc nhẹ hộp mực in để phân bố đều bột mực bên trong hộp.



6. Canh thẳng hàng hộp mực in mới với các rãnh nằm bên trong máy in và lắp hộp mực in mới vào cho đến khi nó ở vị trí chắc chắn.



7. Đóng nắp hộp mực.



4 In

- [Thao tác in \(Windows\)](#)
- [Thao tác in \(OS X\)](#)
- [In di động](#)

Để biết thêm thông tin:

Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:


- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành


Thao tác in (Windows)


Cách in (Windows)


Quy trình sau đây mô tả quá trình in cơ bản cho Windows.

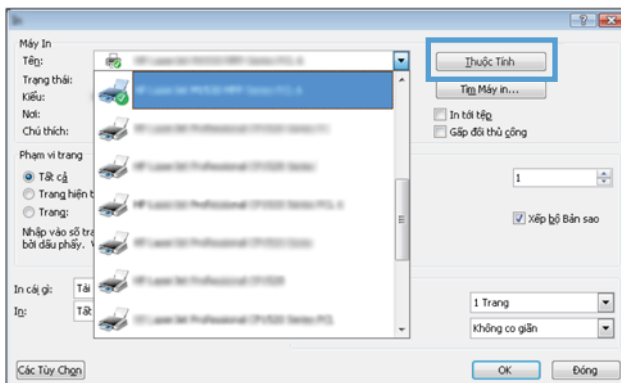
1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in từ danh sách máy in. Để thay đổi cài đặt, nhấp hoặc chạm vào **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn) để mở trình điều khiển in.

 **GHI CHÚ:** Tên nút có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

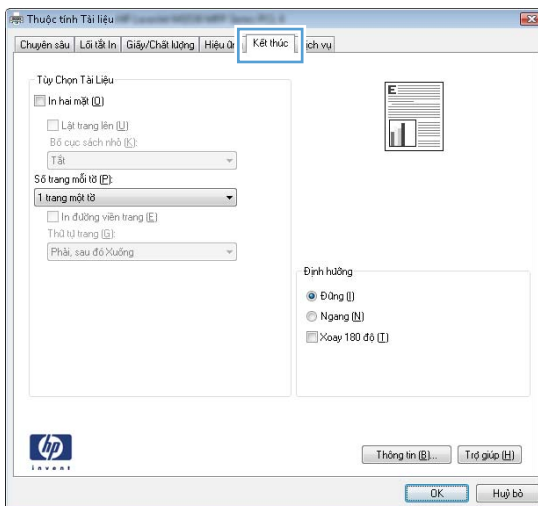
 **GHI CHÚ:** Để truy cập các tính năng này từ ứng dụng màn hình Start (Bắt đầu) của Windows 8 hoặc 8.1, chọn **Devices** (Thiết bị), chọn **Print** (In) và chọn máy in.

 **GHI CHÚ:** Để biết thêm thông tin, hãy bấm nút Trợ giúp (?) trong trình điều khiển in.

 **GHI CHÚ:** Trình điều khiển in có thể khác với những gì được thể hiện ở đây, nhưng các bước thì không thay đổi.



3. Nhấp hoặc chạm vào tab trong trình điều khiển in để cấu hình các tùy chọn sẵn có. Ví dụ, đặt hướng giấy trong tab **Finishing** (Kết thúc), đặt nguồn giấy, loại giấy, cỡ giấy và cài đặt chất lượng trên tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất lượng).




4. Nhấp hoặc chạm vào nút **OK** để trở lại hộp thoại **Print (In)**. Chọn số lượng các bản sao để in từ màn hình này.
5. Nhấp hoặc chạm vào nút **OK** để in lệnh in.

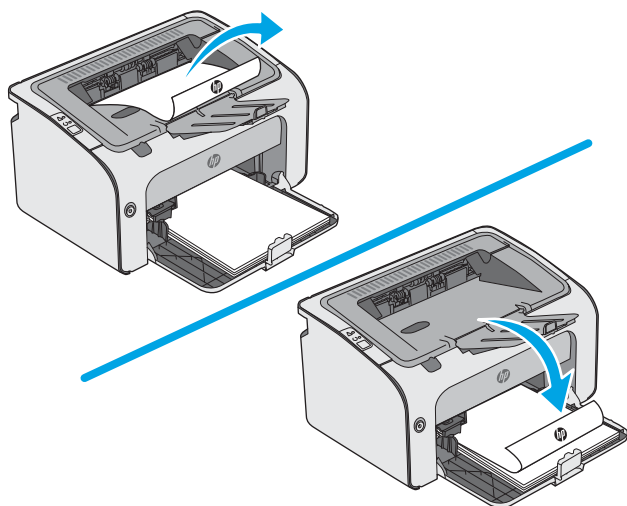
In thủ công trên cả hai mặt (Windows)

Dùng quy trình này cho các máy in không có lắp khay in hai mặt tự động hoặc để in trên giấy mà khay in hai mặt không hỗ trợ.

1. Nạp giấy với mặt ngửa lên vào khay tiếp giấy.
2. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print (In)**.
3. Chọn máy in từ danh sách máy in, rồi nhấp hoặc chạm vào nút **Properties (Thuộc tính)** hoặc nút **Preferences (Tùy chọn)** để mở trình điều khiển in.

 **GHI CHÚ:** Tên nút có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.


4. Nhấp vào tab **Finishing (Kết thúc)**.
5. Chọn hộp chọn **Print On Both Sides (Manually) (In Hai mặt (Thủ công))**. Bấm nút **OK** để in mặt đầu tiên của lệnh in.
6. Lấy xấp giấy đã in ra khỏi khay giấy ra, vẫn giữ nguyên hướng, lật mặt đã in xuống và đưa vào khay tiếp giấy.




7. Trên máy tính, bấm vào nút **Continue (Tiếp tục)** để in mặt thứ hai của lệnh in.

In nhiều trang trên một trang giấy (Windows)

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in từ danh sách máy in, rồi nhấp hoặc chạm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn) để mở trình điều khiển in.


 **GHI CHÚ:** Tên nút có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.


 **GHI CHÚ:** Để truy cập các tính năng này từ ứng dụng màn hình Start (Bắt đầu) của Windows 8 hoặc 8.1, chọn **Devices** (Thiết bị), chọn **Print** (In) và chọn máy in.

3. Nhấp vào tab **Finishing** (Kết thúc).
4. Chọn số lượng trang in trên một trang giấy từ danh sách **Các trang trên một trang giấy** thả xuống.
5. Chọn đúng tùy chọn cho **Print page borders** (In đường viền trang), **Page order** (Thứ tự trang) và **Orientation** (Hướng). Nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại **Document Properties** (Thuộc tính Tài liệu).
6. Trong hộp thoại **Print** (In), hãy nhấp vào nút **OK** để in lệnh in.

Chọn loại giấy (Windows)

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in từ danh sách máy in, rồi nhấp hoặc chạm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn) để mở trình điều khiển in.

 **GHI CHÚ:** Tên nút có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

 **GHI CHÚ:** Để truy cập các tính năng này từ ứng dụng màn hình Start (Bắt đầu) của Windows 8 hoặc 8.1, chọn **Devices** (Thiết bị), chọn **Print** (In) và chọn máy in.

3. Nhấp hoặc chạm vào tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất Lượng).
4. Từ danh sách thả xuống **Paper type** (Loại giấy), chọn loại mô tả tốt nhất loại giấy của bạn.
5. Chọn tùy chọn cho loại giấy mà bạn đang sử dụng, sau đó nhấp vào nút **OK**.
6. Nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại **Document Properties** (Thuộc tính Tài liệu). Trong hộp thoại **Print** (In), hãy nhấp vào nút **OK** để in lệnh in.

Tác vụ in bổ sung

Hãy truy cập www.hp.com/support/ljm11-m13.

Hướng dẫn có sẵn để thực hiện các tác vụ in cụ thể, như các tác vụ sau:

- Tạo và sử dụng các cài đặt hoặc lối tắt in
- Chọn khổ giấy, hoặc dùng khổ giấy tùy chỉnh
- Chọn hướng của trang
- Tạo một tập sách mỏng


- Co giãn tài liệu cho vừa khổ giấy cụ thể
- In trang đầu hoặc trang cuối của tài liệu trên giấy khác nhau
- In hình mờ trên tài liệu

Thao tác in (OS X)

Cách in (OS X)


Quy trình sau mô tả quá trình in cơ bản dành cho OS X.

1. Nhấp vào menu **File** (Tập) và sau đó nhấp tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in.
3. Bấm **Show Details** (Hiển thị chi tiết) hoặc **Copies & Pages** (Bản sao & Trang), rồi chọn các menu khác để điều chỉnh cài đặt in.


 **GHI CHÚ:** Tên mục có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

4. Nhấp vào nút **In**.

In thủ công trên cả hai mặt (OS X)

 **GHI CHÚ:** Tính năng này sẵn có nếu bạn có cài trình điều khiển in của HP. Tính năng này có thể không có sẵn nếu bạn dùng AirPrint.


1. Nhấp vào menu **File** (Tập) và sau đó nhấp tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in.
3. Bấm **Show Details** (Hiển thị chi tiết) hoặc **Copies & Pages** (Bản sao & Trang), rồi bấm vào menu **Manual Duplex** (In hai mặt thủ công).

 **GHI CHÚ:** Tên mục có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

4. Nhấp vào hộp **Manual Duplex** (Hai mặt Thủ công) và chọn một tùy chọn đóng sách.
5. Nhấp vào nút **In**.
6. Đến máy in và lấy hết giấy trắng trong Khay 1 ra.
7. Lấy xếp giấy đã in từ ngăn giấy ra và đặt nó vào khay tiếp giấy với mặt đã in hướng xuống dưới.
8. Nếu được nhắc, hãy chạm vào nút trên bảng điều khiển thích hợp hoặc mở và đóng cửa trước để tiếp tục.

In nhiều trang trên một tờ (OS X)

1. Nhấp vào menu **File** (Tập) và sau đó nhấp tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in.
3. Bấm **Show Details** (Hiển thị chi tiết) hoặc **Copies & Pages** (Bản sao & Trang), rồi bấm vào menu **Layout** (Bố cục).


 **GHI CHÚ:** Tên mục có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

4. Từ danh sách **Pages per Sheet** (Nhiều trang trên một Tờ) thả xuống, hãy chọn số trang bạn muốn in trên mỗi tờ.
5. Trong vùng **Layout Direction** (Hướng Bố Cục), chọn thứ tự và vị trí của trang trên tờ giấy.


6. Từ menu **Borders** (Đường viền), chọn loại viền quanh mỗi trang trên tờ giấy.
7. Nhấp vào nút **In**.

Chọn loại giấy (OS X)

1. Nhấp vào menu **File** (Tệp) và sau đó nhấp tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in.
3. Bấm **Show Details** (Hiển thị chi tiết) hoặc **Copies & Pages** (Bản sao & Trang), rồi bấm vào menu **Media & Quality** (Phương tiện & Chất lượng) hoặc menu **Paper/Quality** (Giấy/Chất lượng).

 **GHI CHÚ:** Tên mục có thể khác nhau do các chương trình phần mềm khác nhau.

4. Chọn từ các tùy chọn **Media & Quality** (Phương tiện & Chất lượng) hoặc **Paper/Quality** (Giấy/Chất lượng).

 **GHI CHÚ:** Danh sách này bao gồm toàn bộ các tùy chọn khả dụng. Một số tùy chọn không khả dụng trên tất cả các máy in.

- **Media Type** (Loại phương tiện): Chọn tùy chọn cho loại giấy cho lệnh in.
 - **Print Quality** (Chất lượng in): Chọn mức độ phân giải cho lệnh in.
 - **EconoMode** (Chế độ tiết kiệm): Chọn tùy chọn này để bảo tồn bột mực khi in bản nháp của tài liệu.
5. Nhấp vào nút **In**.

Tác vụ in bổ sung

Hãy truy cập www.hp.com/support/ljm11-m13.


Hướng dẫn có sẵn để thực hiện các tác vụ in cụ thể, như các tác vụ sau:

- Tạo và sử dụng các cài đặt hoặc lối tắt in
- Chọn khổ giấy, hoặc dùng khổ giấy tùy chỉnh
- Chọn hướng của trang
- Tạo một tập sách mỏng
- Co giãn tài liệu cho vừa khổ giấy cụ thể
- In trang đầu hoặc trang cuối của tài liệu trên giấy khác nhau
- In hình mờ trên tài liệu

In di động

Giới thiệu


HP cung cấp nhiều giải pháp di động và ePrint để cho phép in dễ dàng tới một máy in HP từ máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh hoặc từ thiết bị di động khác. Để xem danh sách đầy đủ và xác định lựa chọn tốt nhất, hãy truy cập www.hp.com/go/LaserJetMobilePrinting.

 **GHI CHÚ:** Cập nhật chương trình cơ sở của máy in để đảm bảo tất cả các chức năng in di động và ePrint đều được hỗ trợ.

- [Wireless Direct \(chỉ có ở kiểu máy không dây\)](#)
- [Phần mềm HP ePrint](#)
- [In nhúng của Android](#)

Wireless Direct (chỉ có ở kiểu máy không dây)

Wireless Direct cho phép in từ một thiết bị di động không dây mà không cần kết nối với mạng hoặc Internet.

 **GHI CHÚ:** Không phải mọi hệ điều hành di động đều được hỗ trợ bởi Wireless Direct.

Các thiết bị và hệ điều hành máy tính sau đây có hỗ trợ **Wireless Direct**:

- Máy tính bảng và điện thoại Android 4.0 trở lên có cài đặt phần bổ trợ (plugin) in di động HP Print Service hoặc Mopria
- Hầu hết máy tính, máy tính bảng và laptop Windows 8.1 có cài đặt trình điều khiển in HP




Các thiết bị và hệ điều hành máy tính sau đây không hỗ trợ **Wireless Direct**, nhưng có thể in đến máy in có hỗ trợ khả năng này:

- iPhone và iPad của Apple
- Máy tính Mac chạy OS X


Để biết thêm thông tin về in Wireless Direct, xem www.hp.com/go/wirelessprinting.


Bật hoặc tắt Wireless Direct

Trước tiên phải bật khả năng Wireless Direct từ EWS của máy in.


1. Sau khi máy in được nối mạng, in trang cấu hình và xác định địa chỉ IP của máy in. Để in trang cấu hình, hoàn tất các bước sau:
 - a. Bấm và giữ nút Cancel  (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng  bắt đầu nhấp nháy.
 - b. Nhả nút Cancel  (Hủy).

2. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XX.XXX/>

 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.




3. Nhấp vào tab **Networking** (Hoạt động mạng).
4. Trên trang **Networking** (Mạng), nhấp **Wireless Direct Setup** (Cài đặt Wireless Direct). Đánh dấu vào ô chọn, nhập tên mạng (SSID) vào trường **Name (SSID)** (Tên (SSID)) và nhấp vào nút **Apply** (Áp dụng). Địa chỉ IP của thiết bị di động xuất hiện trong trang **Networking** (Mạng).


 **GHI CHÚ:** Để tìm tên mạng (SSID), nhấp vào menu **Wireless Configuration** (Cấu hình không dây) trong trang **Networking** (Mạng).


Thay đổi tên Wireless Direct máy in

Làm theo quy trình này để thay đổi tên In Wireless Direct (SSID) của máy in bằng cách dùng Máy chủ Web nhúng HP (EWS):

Bước một: Mở Máy chủ web nhúng HP

1. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - a. Bấm và giữ nút **Cancel**  (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng  bắt đầu nhấp nháy.
 - b. Nhả nút **Cancel**  (Hủy).
2. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XX.XXX/>

 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

Bước hai: Thay đổi tên Wireless Direct

1. Nhấp vào tab **Networking** (Hoạt động mạng).
2. Trên ngăn dẫn hướng bên trái, nhấp vào liên kết **Wireless Direct Setup** (Cài đặt Wireless Direct).
3. Trong trường **Name (SSID)** (Tên (SSID)), nhập tên mới.
4. Bấm **Apply** (Áp dụng).

Phần mềm HP ePrint

Phần mềm HP ePrint giúp bạn in dễ dàng từ máy tính để bàn Windows hoặc Mac hoặc máy xách tay tới bất kỳ máy in nào hỗ trợ HP ePrint. Phần mềm này giúp bạn dễ dàng tìm kiếm các máy in hỗ trợ HP ePrint được đăng ký với tài khoản HP Connected. Bạn có thể xác định máy in HP mục tiêu trong văn phòng hoặc các vị trí ở khắp nơi trên trái đất này.


- **Windows:** Sau khi cài đặt phần mềm, hãy mở tùy chọn **Print** (In) từ trong ứng dụng của bạn, rồi chọn **HP ePrint** từ danh sách máy in đã cài đặt. Nhấp vào nút **Properties** (Thuộc tính) để cấu hình tùy chọn in.
- **OS X:** Sau khi cài đặt phần mềm, hãy chọn **File** (Tệp), **Print** (In), sau đó chọn mũi tên bên cạnh **PDF** (phía dưới cùng bên trái của màn hình trình điều khiển). Chọn **HP ePrint**.


Đối với Windows, phần mềm HP ePrint cũng hỗ trợ in TCP/IP tới các máy in mạng cục bộ có trên mạng (LAN hoặc WAN) tới các sản phẩm hỗ trợ UPD PostScript®.

Cả Windows và OS X đều hỗ trợ in IPP tới các sản phẩm nối mạng LAN hoặc WAN có hỗ trợ ePCL.

Cả Windows và OS X cũng hỗ trợ in các tài liệu PDF tới các vị trí in công cộng và in bằng HP ePrint qua email thông qua nền tảng điện toán đám mây.

Hãy truy cập www.hp.com/go/eprintsoftware để có các trình điều khiển và thông tin.

 **GHI CHÚ:** Đối với Windows, tên của trình điều khiển in Phần mềm HP ePrint là HP ePrint + JetAdvantage.

 **GHI CHÚ:** Phần mềm HP ePrint là tiện ích dòng công việc PDF cho OS X và về mặt kỹ thuật thì không phải là trình điều khiển in.


 **GHI CHÚ:** Phần mềm HP ePrint không hỗ trợ in USB.

In nhúng của Android

Giải pháp in tích hợp của HP's dành cho Android và Kindle cho phép các thiết bị di động tự động tìm và in tới máy in HP có trên mạng không dây hoặc trong phạm vi phủ sóng không dây dành cho in Wireless Direct.

Máy in phải được kết nối tới cùng mạng (mạng phụ) với thiết bị Android.

Giải pháp in được tích hợp vào nhiều phiên bản của hệ điều hành.

 **GHI CHÚ:** Nếu chức năng in hiện không khả dụng trên thiết bị của bạn, hãy đến [Google Play > Android apps](#) (Google Play > Ứng dụng Android) và cài đặt HP Print Service Plugin.

Để biết thêm thông tin về cách sử dụng tính năng in nhúng Android và loại thiết bị Android nào được hỗ trợ, hãy truy cập www.hp.com/go/LaserJetMobilePrinting.

5 Quản lý máy in

- [Cấu hình nâng cao với Máy chủ web nhúng của HP \(EWS\) \(chỉ có ở kiểu máy không dây\)](#)
- [Các phần của Máy chủ Web HP Nhúng](#)
- [Định cấu hình cài đặt mạng IP](#)
- [Các tính năng bảo mật của máy in](#)
- [Các cài đặt bảo tồn năng lượng](#)
- [Cập nhật chương trình cơ sở](#)

Để biết thêm thông tin:

Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:

- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành

Cấu hình nâng cao với Máy chủ web nhúng của HP (EWS) (chỉ có ở kiểu máy không dây)

Sử dụng Máy chủ Web Nhúng của HP để quản lý các chức năng in từ máy tính thay vì từ bảng điều khiển của máy in.

- Xem thông tin tình trạng máy in
- Xác định tuổi thọ còn lại của tất cả các nguồn cung cấp và đặt mua những nguồn cung cấp mới.
- Xem và thay đổi các cấu hình khay.
- Xem và thay đổi cấu hình menu của bảng điều khiển máy in
- Xem và in các trang nội bộ
- Nhận thông báo về các sự kiện của nguồn cung cấp và máy in
- Xem và thay đổi cấu hình mạng

Máy chủ web nhúng của HP hoạt động khi máy in được kết nối với mạng dựa trên IP. Máy chủ web nhúng của HP không hỗ trợ các kết nối máy in dựa trên IPX. Không cần phải có truy cập internet để mở và sử dụng Máy chủ Web Nhúng của HP.

Khi máy in được nối mạng, Máy chủ web nhúng của HP sẽ tự động sẵn sàng.



GHI CHÚ: Máy chủ web nhúng HP không thể truy cập được bên ngoài tường lửa của mạng.

Mở Máy chủ Web Nhúng HP (EWS) từ trình duyệt web

1. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - a. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - b. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
2. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XXXXX/>



GHI CHÚ: Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

Các phần của Máy chủ Web HP Nhúng

Tab thông tin

Nhóm các trang Thông tin bao gồm các trang sau:

- **Device Status** (Trạng thái thiết bị) hiển thị trạng thái của máy in và nguồn cung cấp HP.
- **Cấu hình Thiết bị** hiển thị thông tin tìm được trên trang Cấu hình.
- **Supplies Status** (Tình trạng mực in) hiển thị trạng thái của nguồn cung cấp HP và cung cấp số bộ phận. Để đặt hàng các nguồn cung cấp mới, nhấp vào **Order Supplies** (Đặt hàng mực in) ở phía trên bên phải của cửa sổ.
- **Tóm tắt Mạng** trình bày thông tin tìm thấy trên trang **Tóm tắt Mạng**.

Tab thiết lập

Sử dụng tab này để cấu hình máy in từ máy tính của bạn. Nếu máy in này nằm trong một mạng, luôn hỏi ý kiến quản trị viên máy in trước khi thay đổi các cài đặt trên tab này.

Tab **Cài đặt** chứa trang **In** nơi bạn có thể xem và thay đổi các cài đặt công việc in mặc định.

Tab mạng

Quản trị viên mạng có thể sử dụng tab này để kiểm soát các cài đặt liên quan đến mạng cho máy in khi máy in được kết nối vào mạng IP.

Liên kết

Các liên kết này được đặt ở phía trên bên phải của các trang tình trạng. Bạn phải có truy cập Internet để sử dụng một trong các liên kết này. Nếu bạn sử dụng một kết nối quay số và không kết nối khi bạn lần đầu tiên mở Máy chủ web nhúng của HP, bạn phải kết nối trước khi bạn có thể truy cập các trang web này. Việc kết nối này có thể yêu cầu bạn đóng Máy chủ web nhúng của HP và mở lại nó.

- **Shop for Supplies** (Mua Nguồn cung cấp). Nhấp vào liên kết này để kết nối với trang web Sure Supply và đặt hàng các nguồn cung cấp HP chính hãng từ HP hoặc từ một nhà bán lại theo lựa chọn của bạn.
- **Support** (Hỗ trợ). Kết nối với trang hỗ trợ của máy in. Bạn có thể tìm kiếm trợ giúp liên quan đến các chủ đề chung.

Định cấu hình cài đặt mạng IP

- [Giới thiệu](#)
- [Từ chối dùng chung máy in](#)
- [Xem hoặc thay đổi cài đặt mạng](#)
- [Cấu hình các thông số IPv4 TCP/IP theo cách thủ công](#)

Giới thiệu

Tham khảo các phần dưới đây để cấu hình cài đặt mạng của máy in.


Từ chối dùng chung máy in


HP không hỗ trợ mạng ngang hàng, vì tính năng là của hệ điều hành Microsoft, không phải của trình điều khiển máy in HP. Hãy vào trang web của Microsoft www.microsoft.com.

Xem hoặc thay đổi cài đặt mạng

Sử dụng Máy chủ web nhúng của HP để xem hoặc thay đổi các cài đặt cấu hình IP.

1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:
 - a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
 - b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XXXXX/>

 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.


2. Nhấp tab **Networking** (Hoạt động Mạng) để lấy thông tin mạng. Bạn có thể thay đổi các cài đặt khi cần.


Cấu hình các thông số IPv4 TCP/IP theo cách thủ công

Sử dụng EWS để cài đặt địa chỉ IPv4, mặt nạ mạng phụ và cổng mặc định theo cách thủ công.

1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:
 - a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).

- b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XXXXX/>

 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

2. Nhấp vào tab **Networking** (Hoạt động mạng).
3. Trong khu vực **IPv4 Configuration** (Cấu hình IPv4), chọn **Manual IP** (IP thủ công) và chỉnh sửa các cài đặt cấu hình IPv4.
4. Nhấp vào nút **Apply** (Áp dụng).

Các tính năng bảo mật của máy in

Giới thiệu

Máy in bao gồm một số tính năng bảo mật để giới hạn ai có quyền truy cập để lập cấu hình các cài đặt, để bảo mật dữ liệu và để ngăn không cho truy cập vào các thành phần phần cứng có giá trị.

- [Gán hoặc thay đổi mật khẩu hệ thống bằng Máy chủ web nhúng HP](#)


Gán hoặc thay đổi mật khẩu hệ thống bằng Máy chủ web nhúng HP


Gán một mật khẩu của quản trị viên để truy cập vào máy in và Máy chủ web nhúng của HP để người dùng không được phép không thể thay đổi cài đặt của máy in.

1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:


Máy in được nối mạng

- a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
- b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XX.XXX/>

 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

2. Trên tab **Networking** (Mạng), nhấp vào liên kết **Password** (Mật khẩu) ở ngăn dẫn hướng bên trái.
3. Trong khu vực **Password** (Mật khẩu), nhập mật khẩu trong trường **Password** (Mật khẩu).
4. Nhập lại mật khẩu vào trường **Confirm Password** (Xác nhận mật khẩu).
5. Nhấp vào nút **Apply** (Áp dụng).

 **GHI CHÚ:** Ghi lại mật khẩu và để ở nơi an toàn.

Các cài đặt bảo tồn năng lượng

- [Giới thiệu](#)
- [In bằng EconoMode](#)
- [Thiết lập cài đặt Sleep/Auto Off After Inactivity \(Chế độ nghỉ/Tự động tắt sau khi không hoạt động\)](#)
- [Cài đặt Delay When Ports Are Active \(Hoãn khi cổng đang hoạt động\)](#)


Giới thiệu

Máy in có một số tính năng tiết kiệm để bảo tồn năng lượng và mực in.

In bằng EconoMode

Máy in này có tùy chọn EconoMode (Chế độ Tiết kiệm) dành cho việc in các bản tài liệu nháp. Sử dụng Chế độ Tiết kiệm có thể sử dụng ít bột mực hơn. Tuy nhiên, sử dụng Chế độ Tiết kiệm cũng có thể làm giảm chất lượng in.

HP không khuyến nghị việc sử dụng thường xuyên Chế độ tiết kiệm (EconoMode). Nếu Chế độ Tiết kiệm được sử dụng thường xuyên, nguồn bột mực có thể dùng được lâu hơn so với các bộ phận máy móc khác trong hộp mực in. Tiếp tục in bằng hộp mực hiện thời cho tới khi việc phân phối lại bột mực không cho ra chất lượng in chấp nhận được. Để phân phối lại bột mực, tháo hộp mực in ra khỏi máy in và lắc nhẹ hộp mực qua lại theo trục ngang. Vui lòng đọc các hướng dẫn thay thế hộp mực để xem hình ảnh biểu diễn đồ họa. Lắp lại hộp mực in vào máy in và đóng nắp. Nếu chất lượng in bắt đầu giảm và không còn chấp nhận được, hãy cân nhắc thay thế hộp mực in.

 **GHI CHÚ:** Nếu tùy chọn này không sẵn có trong trình điều khiển in của bạn, bạn có thể thiết lập tùy chọn bằng cách sử dụng Máy chủ Web Nhúng của HP.

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print (In)**.
2. Chọn máy in, rồi bấm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn).
3. Bấm vào tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất Lượng).
4. Nhấp vào tùy chọn **EconoMode** (Chế độ tiết kiệm).

Thiết lập cài đặt Sleep/Auto Off After Inactivity (Chế độ nghỉ/Tự động tắt sau khi không hoạt động)

Sử dụng EWS để đặt khoảng thời gian chạy không trước khi máy in chuyển sang chế độ nghỉ.

Hoàn tất quy trình sau để thay đổi cài đặt Sleep/Auto Off After Inactivity (Chế độ nghỉ/Tự động tắt sau khi không hoạt động):

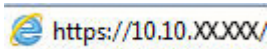
1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:


Máy in được nối trực tiếp

- a. Mở menu **Start** (Bắt đầu), sau đó chọn **Programs** (Chương trình) hoặc **All Programs** (Tất cả chương trình).
- b. Mở nhóm HP, mở nhóm máy in và chọn **HP Device Toolbox** (Hộp công cụ Thiết bị HP).

Máy in được nối mạng

- a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
- b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.



 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

2. Nhấp vào tab **System** (Hệ thống) và chọn trang **Energy Settings** (Cài đặt Năng lượng).
3. Chọn thời gian cho Sleep/Auto Off After Inactivity (Chế độ nghỉ/Tự động tắt sau khi không hoạt động) và nhấp vào nút **Apply** (Áp dụng).

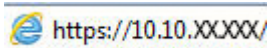
Cài đặt Delay When Ports Are Active (Hoãn khi cổng đang hoạt động)


Phương pháp một: Sử dụng Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP

1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:

Máy in được nối mạng

- a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
- b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.




 **GHI CHÚ:** Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

2. Nhấp vào tab **Settings** (Hệ thống) và chọn trang **Energy Settings** (Cài đặt Năng lượng).
3. Đánh dấu hộp chọn **Delay when ports are active** (Hoãn khi cổng đang hoạt động) để bật hoặc tắt cài đặt.

Phương pháp hai: Sử dụng phần mềm máy in

1. Trong danh sách các máy in, nhấp chuột phải vào tên của máy in, sau đó nhấp vào mục menu thuộc tính để mở hộp thoại **Printer properties** (Thuộc tính máy in).
2. Nhấp vào tab **Device settings** (Cài đặt thiết bị) và điều hướng đến khu vực **Energy settings** (Cài đặt năng lượng).
3. Đánh dấu hộp chọn **Delay when ports are active** (Hoãn khi cổng đang hoạt động) để bật hoặc tắt cài đặt.

 **GHI CHÚ:** Khi cài đặt **Delay when ports are active** (Hoãn khi cổng đang hoạt động) được chọn, máy in sẽ không tắt nếu có bất kỳ hoạt động nào trên cổng. Khi cài đặt không được chọn, máy in sẽ tắt sau khoảng thời gian không hoạt động được xác định trong cài đặt **Shut Down After** (Tắt Máy Sau). Máy in sẽ không tắt khi có một liên kết mạng hoặc kết nối USB hiện hoạt.

Cập nhật chương trình cơ sở


HP cung cấp các cập nhật máy in định kỳ, ứng dụng Dịch vụ Web mới và các tính năng mới cho các ứng dụng Dịch vụ Web hiện có. Làm theo các bước này để cập nhật chương trình cơ sở máy in cho một máy in duy nhất. Khi bạn cập nhật chương trình cơ sở, ứng dụng Dịch vụ Web sẽ tự động cập nhật.

Cập nhật chương trình cơ sở bằng Tiện ích cập nhật chương trình cơ sở

Dùng các bước này để tải xuống và cài đặt thủ công Tiện ích cập nhật chương trình cơ sở tại HP.com.

 **GHI CHÚ:** Bạn phải cài đặt trình điều khiển in để sử dụng phương pháp này.

1. Đến www.hp.com/support, chọn ngôn ngữ quốc gia/khu vực của bạn, nhấp vào liên kết **Get software and drivers** (Lấy phần mềm và trình điều khiển), gõ tên máy in vào trường tìm kiếm, bấm nút **Enter**, sau đó chọn máy in từ danh sách các kết quả tìm kiếm.
2. Chọn hệ điều hành.
3. Bên dưới mục **Firmware** (Chương trình cơ sở), xác định **Firmware Update Utility** (Tiện ích cập nhật chương trình cơ sở).
4. Bấm **Download** (Tải xuống), bấm **Run** (Chạy), sau đó bấm lại vào **Run** (Chạy).
5. Khi tiện ích khởi chạy, chọn máy in từ danh sách thả xuống, sau đó bấm **Send Firmware** (Gửi chương trình cơ sở).

 **GHI CHÚ:** Để in trang cấu hình nhằm xác minh phiên bản chương trình cơ sở được cài đặt trước và sau quá trình cập nhật, bấm **Print Config** (In cấu hình).

6. Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành quá trình cài đặt, sau đó bấm nút **Exit** (Thoát) để đóng tiện ích.

6 Giải quyết sự cố

- [Hỗ trợ khách hàng](#)
- [Giải thích các mẫu đèn trên bảng điều khiển](#)
- [Khôi phục cài đặt mặc định gốc](#)
- [Giải quyết sự cố nạp giấy hoặc kẹt giấy](#)
- [Xử lý kẹt giấy](#)
- [Cải thiện chất lượng in](#)
- [Giải quyết các vấn đề kết nối trực tiếp](#)
- [Giải quyết các vấn đề không dây](#)

Để biết thêm thông tin:

Thông tin sau đây là chính xác tại thời điểm xuất bản tài liệu. Để biết thông tin hiện tại, xem www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trợ giúp trọn gói của HP dành cho máy in bao gồm thông tin sau:

- Cài đặt và cấu hình
- Tìm hiểu và sử dụng
- Giải quyết sự cố
- Tải xuống các bản cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở
- Tham gia các diễn đàn hỗ trợ
- Tìm thông tin về tuân thủ theo quy định và bảo hành




Hỗ trợ khách hàng

Nhận hỗ trợ qua điện thoại cho quốc gia/vùng của bạn	Bạn có thể xem các số điện thoại cho mỗi quốc gia/vùng lãnh thổ trên tờ rơi đi kèm trong hộp máy in hoặc xem tại www.hp.com/support/ .
Chuẩn bị sẵn sàng tên máy in, số sê-ri, ngày mua hàng và thông tin mô tả sự cố	
Được hỗ trợ Internet 24 giờ và tải xuống các tiện ích và trình điều khiển phần mềm	www.hp.com/support/ljm11-m13
Đặt mua thêm dịch vụ HP hoặc đặt hợp đồng bảo trì	www.hp.com/go/carepack
Đăng ký máy in	www.register.hp.com

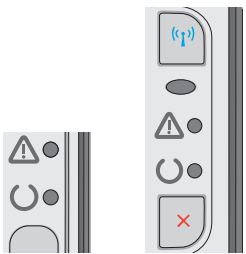
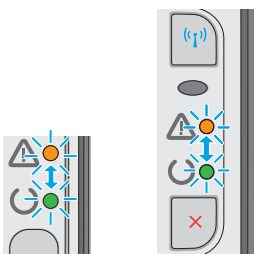

Giải thích các mẫu đèn trên bảng điều khiển

Nếu máy in cần sự chú ý, một mã lỗi sẽ xuất hiện trên màn hình bảng điều khiển.

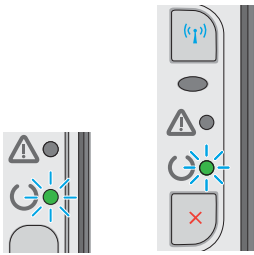
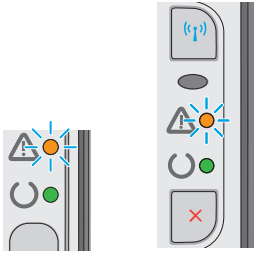
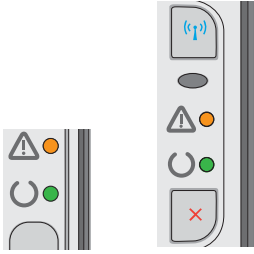
Bảng 6-1 Lời chú dẫn của đèn trạng thái

	Ký hiệu "đèn tắt"
	Ký hiệu "đèn bật"
	Ký hiệu "đèn nhấp nháy"

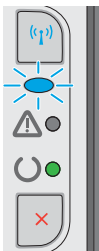
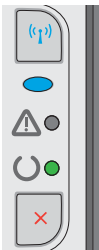

Bảng 6-2 Các mẫu đèn trên bảng kiểm soát

Trạng thái đèn	Trạng thái của máy in	Thao tác
Tất cả đèn đều tắt. 	Máy in đang ở Chế độ tự động tắt hoặc đã tắt.	Bấm nút nguồn để vô hiệu hóa Chế độ tự động tắt hoặc để bật máy in.
Đèn tình trạng xoay tròn 	Các đèn tình trạng xoay tròn trong giai đoạn khởi động bộ định dạng hoặc khi máy in đang xử lý sự cố một trang lau máy.	Không cần thao tác gì. Chờ cho đến khi giai đoạn khởi động kết thúc. Máy in sẽ chuyển sang chế độ sẵn sàng khi giai đoạn khởi động hoàn tất.
Đèn sẵn sàng sáng lên và đèn cảnh báo tắt. 	Máy in đang ở tình trạng sẵn sàng.	Không cần thao tác gì. Máy in đã sẵn sàng nhận tác vụ in.

Bảng 6-2 Các mẫu đèn trên bảng kiểm soát (còn tiếp)

Trạng thái đèn	Trạng thái của máy in	Thao tác
Đèn sẵn sàng nhấp nháy và đèn cảnh báo tắt.	Máy in đang nhận hoặc đang xử lý dữ liệu.	Không cần thao tác gì. Máy in đang nhận hoặc đang xử lý một tác vụ in.
	Máy in đã gặp lỗi mà bạn có thể sửa được trên máy in, chẳng hạn như kẹt giấy, cửa mở, không có hộp mực in hoặc không có giấy trong khay phù hợp.	Kiểm tra máy in, xác định lỗi, sau đó khắc phục lỗi. Nếu là lỗi không có giấy trong khay phù hợp hoặc máy in đang ở chế độ tiếp giấy thủ công, hãy đặt giấy thích hợp vào trong khay và làm theo các hướng dẫn trên màn hình, hoặc mở và đóng cửa hộp mực in để tiếp tục việc in.
Đèn cảnh báo nhấp nháy và đèn sẵn sàng sáng lên.	Máy in đã gặp cùng một lỗi liên tiếp mà máy sẽ tự khắc phục được.	Nếu việc khắc phục thành công, máy in sẽ tiếp tục chuyển sang tình trạng xử lý dữ liệu và hoàn tất lệnh in. Nếu không khắc phục được, máy in sẽ tiếp tục ở tình trạng lỗi liên tiếp. Thử lấy giấy in ra khỏi lối dẫn vật liệu in và tắt máy in, sau đó bật lại.
	Máy in đã gặp một lỗi nghiêm trọng không thể khắc phục.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tắt máy in hoặc rút dây điện ra khỏi máy in. 2. Chờ 30 giây, rồi bật máy in hoặc cắm lại dây điện vào máy in. 3. Chờ cho máy in khởi động. <p>Nếu lỗi vẫn còn, liên hệ tổ hỗ trợ khách hàng của HP.</p>
Đèn cảnh báo và đèn sẵn sàng cùng sáng.		
		

Bảng 6-2 Các mẫu đèn trên bảng kiểm soát (còn tiếp)

Trạng thái đèn	Trạng thái của máy in	Thao tác
Đèn không dây đang nhấp nháy. 	Máy in đang thử định vị một mạng không dây.	Không cần thao tác gì.
Đèn không dây đang bật. 	Máy in đã kết nối với một mạng không dây.	Không cần thao tác gì.
Đèn không dây đã tắt. 	Máy in không kết nối được với mạng và thiết bị không dây trong máy in có thể đã bị tắt.	<p>Nếu đèn tắt, máy in sẽ không kết nối được với mạng và thiết bị không dây trong máy in có thể đã tắt. Bấm vào nút không dây để thử kết nối với mạng, hoặc chạy tiện ích Wireless Configuration (Cấu hình không dây) để cấu hình máy in. Để xác minh máy in đã tìm thấy mạng hay chưa, hãy in trang cấu hình. Máy in sẽ có địa chỉ IP được gán cho nó.</p> <p>Để biết thông tin về cách kết nối không dây với một mạng, hãy xem Giải quyết các vấn đề không dây thuộc trang 62.</p> <p>Nếu máy in vẫn không thể kết nối với mạng, hãy gỡ cài đặt và cài đặt lại máy in. Nếu lỗi vẫn còn, hãy liên hệ với quản trị viên mạng hoặc tham khảo sổ tay người dùng của bộ định tuyến hoặc điểm truy cập không dây.</p>

Khôi phục cài đặt mặc định gốc


Khôi phục cài đặt mặc định gốc sẽ trả tất cả các thông số cài đặt mạng và máy in về mặc định gốc. Sản phẩm sẽ không đặt lại số trang, kích thước khay hoặc ngôn ngữ. Để khôi phục máy in về các giá trị cài đặt mặc định, hãy thực hiện theo các bước sau.

⚠ THẬN TRỌNG: Khôi phục cài đặt mặc định gốc sẽ trả tất cả các thông số cài đặt về mặc định gốc đồng thời xóa bất kỳ trang nào được lưu trữ trong bộ nhớ.

1. Mở Máy chủ Web Nhúng (EWS) của HP:

Máy in được nối mạng

- a. In trang cấu hình để xác định địa chỉ IP hoặc tên máy chủ.
 - i. Bấm và giữ nút Cancel **X** (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng **O** bắt đầu nhấp nháy.
 - ii. Nhả nút Cancel **X** (Hủy).
- b. Mở trình duyệt web và trong dòng địa chỉ, gõ chính xác địa chỉ IP hoặc tên máy chủ như được hiển thị trên trang cấu hình của máy in. Bấm phím **Enter** trên bàn phím máy tính. EWS sẽ mở ra.

 <https://10.10.XX.XXX/>

📄 GHI CHÚ: Nếu trình duyệt web hiển thị thông báo cho biết việc truy cập vào trang web có thể không an toàn, hãy chọn tùy chọn để tiếp tục vào trang web. Việc truy cập trang web này sẽ không ảnh hưởng đến máy tính.

2. Nhấp vào tab **Settings** (Cài đặt).
3. Chọn tùy chọn **Restore Factory Settings** (Khôi phục cài đặt gốc) và nhấp vào nút **Apply** (Áp dụng).

Máy in sẽ tự động khởi động lại.

Giải quyết sự cố nạp giấy hoặc kẹt giấy

Nếu máy in tái diễn vấn đề nạp giấy hay kẹt giấy, hãy dùng thông tin sau để giảm số lần xảy ra sự cố.

Máy in không nạp giấy

Nếu máy in không nạp giấy từ khay, hãy thử các giải pháp sau.

1. Mở máy in và gỡ hết giấy bị kẹt ra.
2. Nạp khay với giấy có kích thước chính xác cho lệnh in của bạn.
3. Hãy đảm bảo rằng loại và khổ giấy được cài đặt chính xác trong trình điều khiển phần mềm hoặc EWS.
4. Đảm bảo rằng các dẫn hướng giấy trong khay được điều chỉnh chính xác với khổ giấy. Điều chỉnh thanh dẫn theo dấu phù hợp trên khay.
5. Kiểm tra bảng điều khiển máy in để xem máy in có đang chờ bạn xác nhận lời nhắc nạp giấy theo cách thủ công hay không. Nạp giấy và tiếp tục.
6. Trục nạp và đệm ngăn cách có thể bị nhiễm bẩn.

Máy in nạp nhiều giấy




Nếu máy in nạp nhiều giấy từ khay, hãy thử những giải pháp sau.

1. Lấy tập giấy ra khỏi khay và uốn cong tập giấy, xoay tập giấy 180 độ, rồi lật lại. *Không xòe giấy ra.* Đưa tập giấy vào lại khay.
2. Chỉ sử dụng giấy đáp ứng các thông số kỹ thuật của HP cho máy in này.
3. Sử dụng giấy không bị nhăn, bị gập hoặc bị hỏng. Nếu cần, hãy sử dụng giấy từ gói giấy khác.
4. Đảm bảo rằng khay không bị nạp quá nhiều giấy. Nếu khay quá đầy, hãy lấy toàn bộ tập giấy ra khỏi khay, làm phẳng tập giấy, rồi đưa một số giấy vào lại khay.
5. Đảm bảo rằng các dẫn hướng giấy trong khay được điều chỉnh chính xác với khổ giấy. Điều chỉnh thanh dẫn theo dấu phù hợp trên khay.
6. Hãy đảm bảo môi trường in có các thông số kỹ thuật được khuyến nghị.

Thường xuyên hoặc tái diễn kẹt giấy

Thực hiện theo các bước này để giải quyết sự cố kẹt giấy thường xuyên. Nếu bước đầu tiên không giải quyết được sự cố, hãy tiếp tục bước tiếp theo cho đến khi bạn giải quyết được sự cố.

1. Nếu giấy bị kẹt trong máy in, hãy xử lý giấy kẹt, sau đó in trang cấu hình để kiểm tra máy in.
2. Kiểm tra xem khay có được cấu hình cho đúng khổ giấy và loại giấy trình điều khiển phần mềm hoặc EWS hay không. Điều chỉnh cài đặt giấy nếu cần.
3. Tắt máy in và chờ trong vòng 30 giây, sau đó bật lên lại.
4. Truy cập Máy chủ Web Nhúng của HP để in một trang lau dọn nhằm loại bỏ bột mực thừa từ bên trong máy in:

- a. Trên tab **Information** (Thông tin) của EWS, nhấp **Print Info Pages** (In trang thông tin).
 - b. Trong khu vực **Print Cleaning Page** (In trang lau dọn), nhấp **Print** (In) để in trang lau dọn.
5. In trang cấu hình để kiểm tra máy in.
- a. Bấm và giữ nút **Cancel**  (Hủy) cho đến khi đèn **Sẵn sàng**  bắt đầu nhấp nháy.
 - b. Nhả nút **Cancel**  (Hủy).

Nếu không có bước nào trong số này giải quyết được sự cố, máy in có thể cần phải được bảo dưỡng. Hãy liên hệ với tổ hỗ trợ khách hàng của HP.

Tránh kẹt giấy

Để giảm số lần kẹt giấy, hãy thử các giải pháp sau.

1. Chỉ sử dụng giấy đáp ứng các thông số kỹ thuật của HP cho máy in này.
2. Sử dụng giấy không bị nhăn, bị gập hoặc bị hỏng. Nếu cần, hãy sử dụng giấy từ gói giấy khác.
3. Sử dụng giấy chưa được in hoặc sao chép trước đó.
4. Đảm bảo rằng khay không bị nạp quá nhiều giấy. Nếu khay quá đầy, hãy lấy toàn bộ tập giấy ra khỏi khay, làm phẳng tập giấy, rồi đưa một số giấy vào lại khay.
5. Đảm bảo rằng các dẫn hướng giấy trong khay được điều chỉnh chính xác với khổ giấy. Điều chỉnh các dẫn hướng để chúng hơi chạm vào xếp giấy mà không làm cong giấy.
6. Nếu bạn đang in trên giấy nặng, được dập nổi, hoặc được đục lỗ, hãy sử dụng tính năng nạp giấy thủ công và nạp từng tờ một.
7. Kiểm tra và đảm bảo rằng khay được cấu hình chính xác cho loại và kích cỡ giấy.
8. Hãy đảm bảo môi trường in có các thông số kỹ thuật được khuyến nghị.

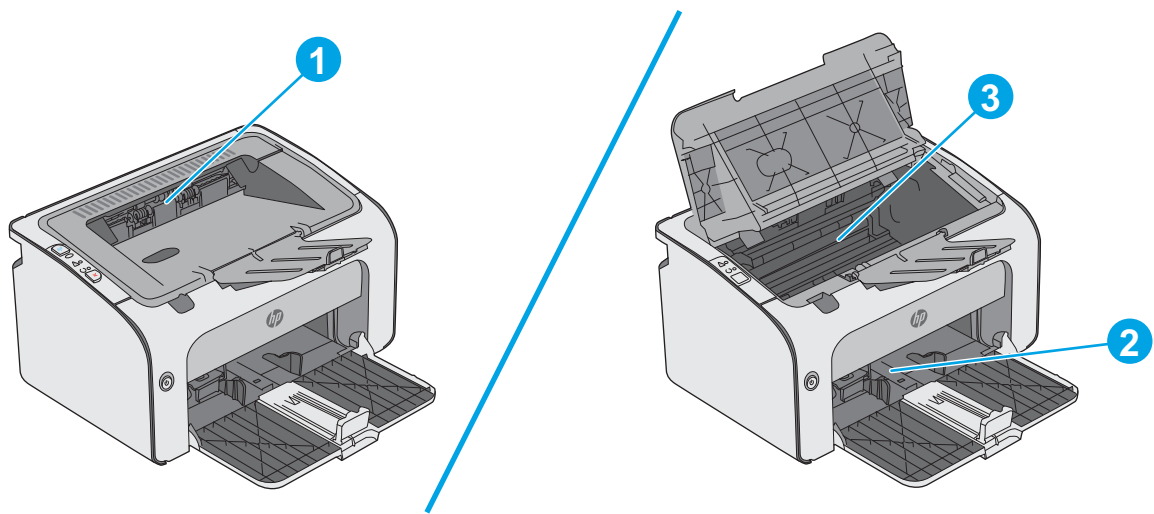
Xử lý kẹt giấy

Giới thiệu

Thông tin sau đây bao gồm các hướng dẫn về cách gỡ giấy kẹt khỏi sản phẩm.


- [Vị trí giấy kẹt](#)
- [Gỡ giấy kẹt khỏi khay tiếp giấy](#)
- [Gỡ giấy kẹt ở khu vực hộp mực in](#)
- [Gỡ giấy kẹt ở ngăn giấy ra](#)

Vị trí giấy kẹt

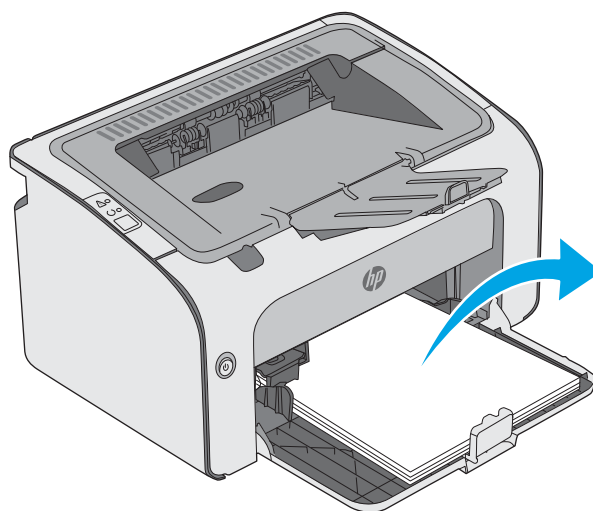


1	Ngăn giấy đầu ra
2	Khay tiếp giấy
3	Khu vực hộp mực in

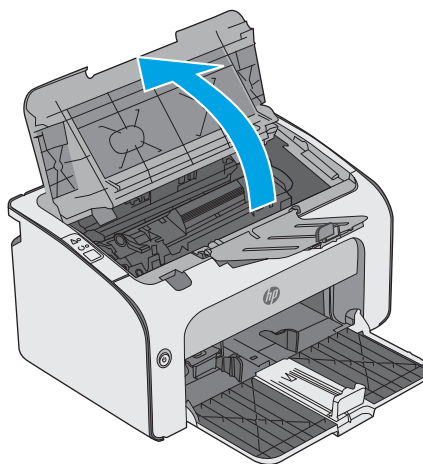
Gỡ giấy kẹt khỏi khay tiếp giấy

Khi bị kẹt giấy, đèn Cảnh báo  sẽ nhấp nháy liên tục trên bảng điều khiển máy in.

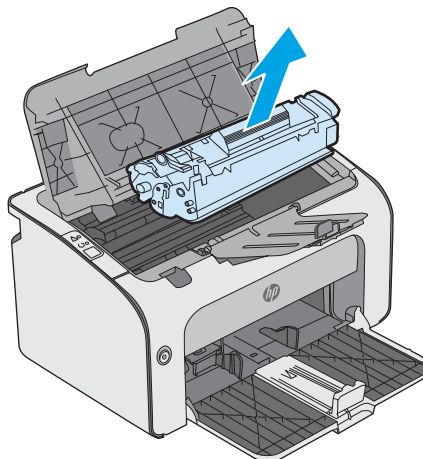
1. Lấy giấy rời ra khỏi khay tiếp giấy.



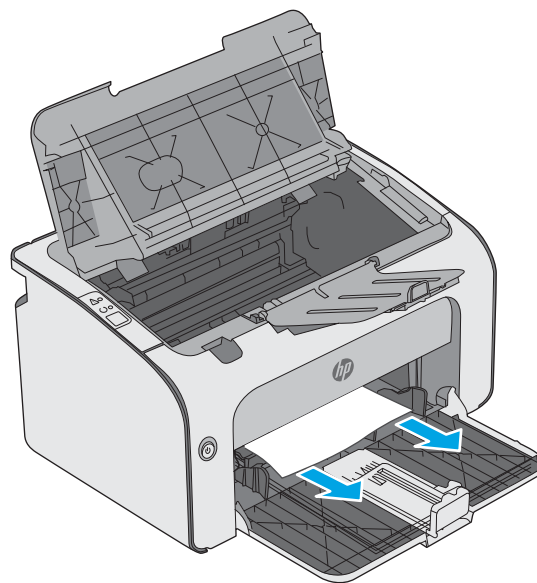
2. Mở nắp trên.



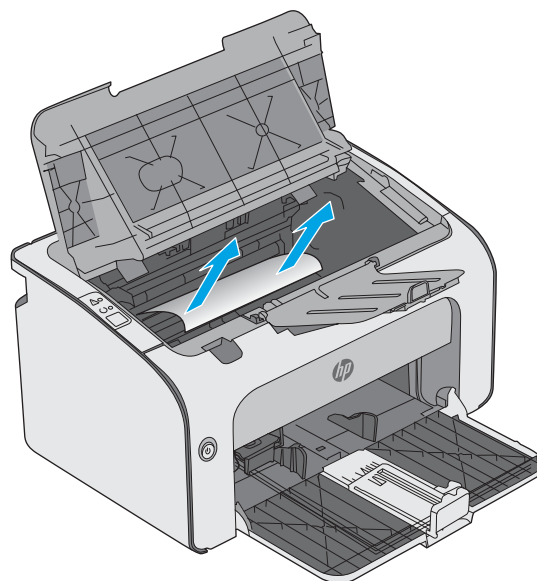
3. Tháo hộp mực in.



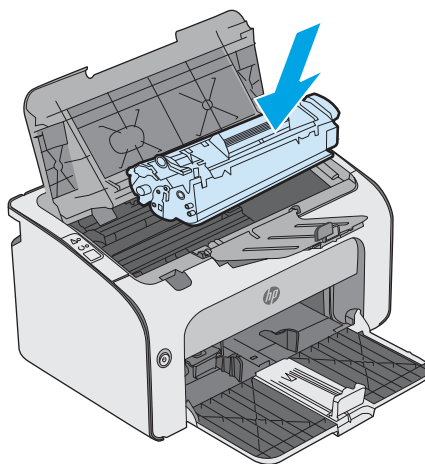
4. Lấy giấy bị kẹt có thể nhìn thấy được trong khu vực khay tiếp giấy. Dùng cả hai tay để gỡ giấy bị kẹt để tránh bị rách giấy.



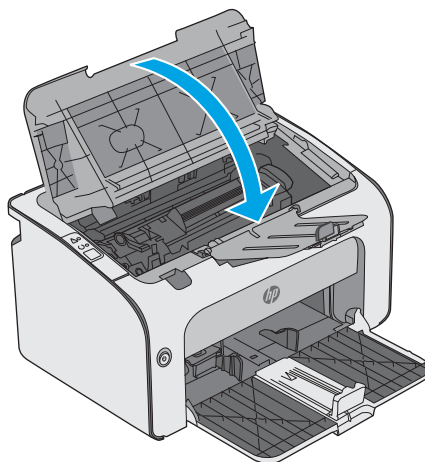
5. Lấy hết giấy bị kẹt ra khỏi khu vực hộp mực in. Dùng cả hai tay để gỡ giấy bị kẹt để tránh bị rách giấy.




6. Lắp lại hộp mực in.



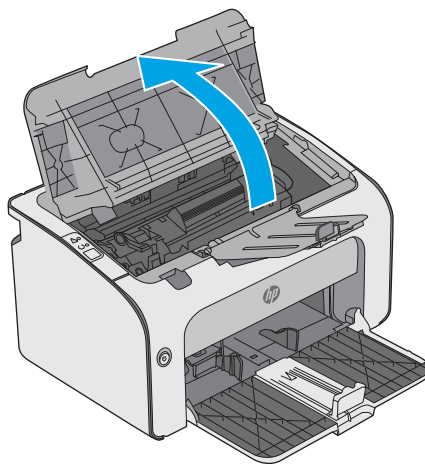
7. Đóng nắp trên.



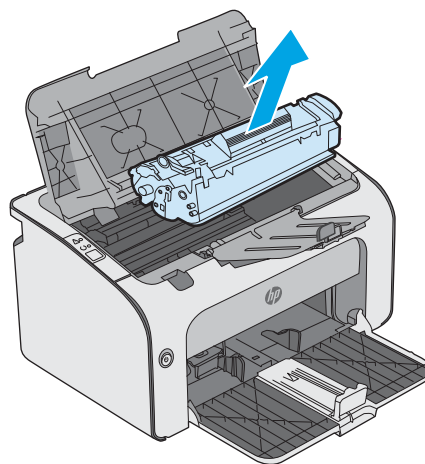
Gỡ giấy kẹt ở khu vực hộp mực in

Khi bị kẹt giấy, đèn Cảnh báo  sẽ nhấp nháy liên tục trên bảng điều khiển máy in.

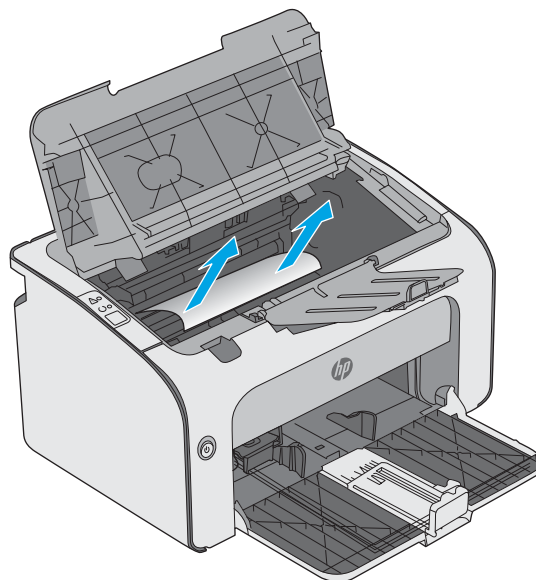
1. Mở nắp trên.



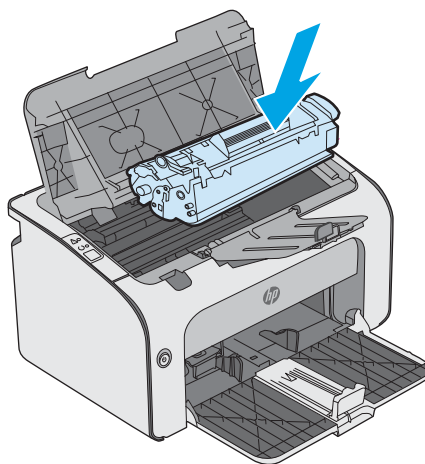
2. Tháo hộp mực in.



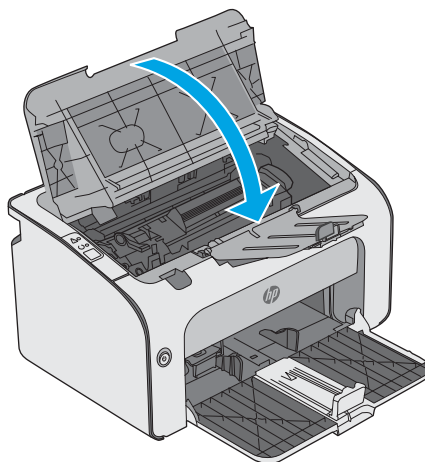
3. Lấy hết giấy bị kẹt ra khỏi khu vực hộp mực in. Sử dụng cả hai tay để lấy giấy bị mắc kẹt ra để tránh làm rách giấy.




4. Lắp lại hộp mực in.



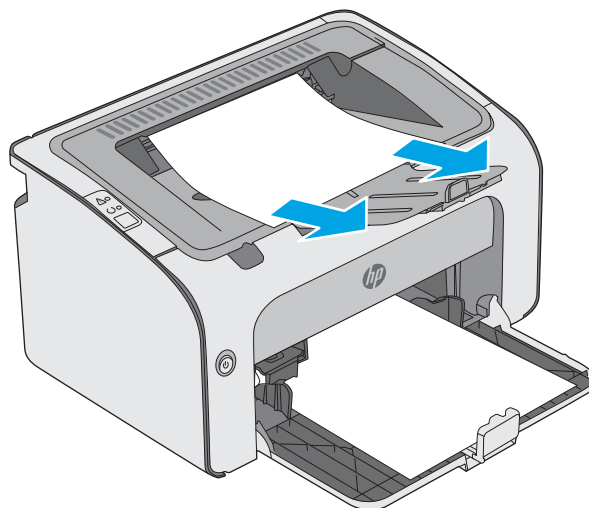
5. Đóng nắp trên.



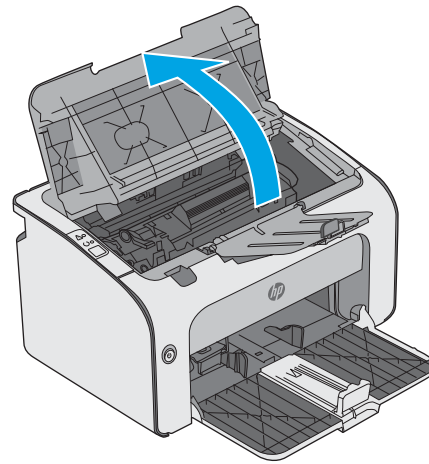
Gỡ giấy kẹt ở ngăn giấy ra

Khi bị kẹt giấy, đèn Cảnh báo  sẽ nhấp nháy liên tục trên bảng điều khiển máy in.

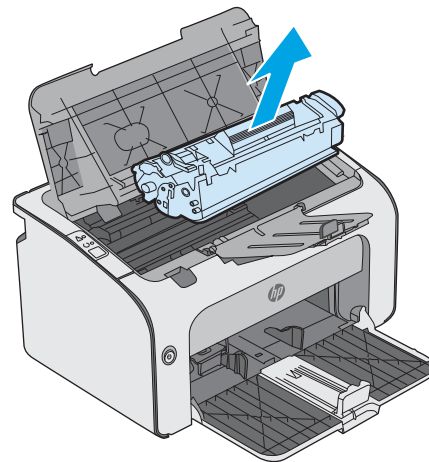
1. Lấy hết giấy bị kẹt có thể nhìn thấy được ra khỏi khu vực ngăn giấy ra. Dùng cả hai tay để gỡ giấy bị kẹt để tránh bị rách giấy.



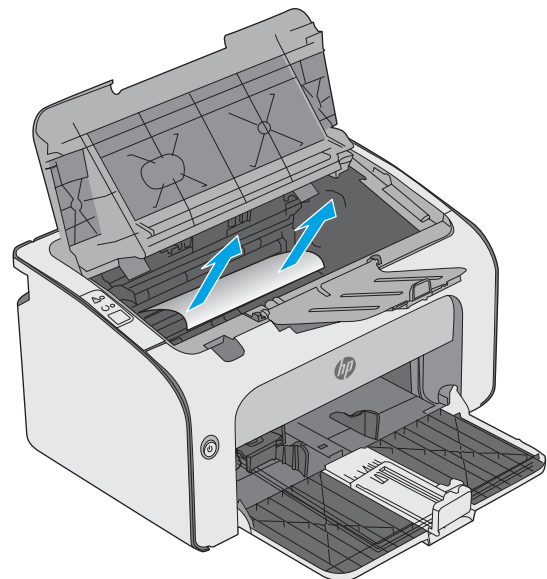
2. Mở nắp trên.



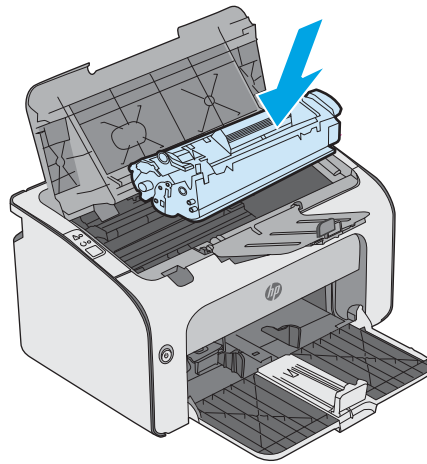
3. Tháo hộp mực in.



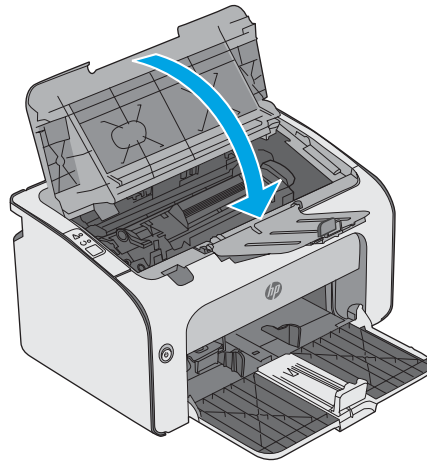
4. Lấy hết giấy bị kẹt ra khỏi khu vực hộp mực in.



5. Lắp lại hộp mực in.



6. Đóng nắp trên.



Cải thiện chất lượng in

Giới thiệu

Nếu máy in đang có vấn đề về chất lượng in, hãy thử các giải pháp sau theo thứ tự được thể hiện để giải quyết vấn đề.

In từ một chương trình phần mềm khác

Hãy thử in từ một chương trình phần mềm khác. Nếu trang được in đúng có nghĩa là có vấn đề với chương trình phần mềm bạn sử dụng để in.

Kiểm tra cài đặt loại giấy cho lệnh in

Kiểm tra cài đặt loại giấy khi in từ một chương trình phần mềm và các trang đã in có các vết bẩn, in mờ hoặc đậm, giấy bị quăn, lốm đốm bột mực, bột mực không bám dính, hoặc một số vùng nhỏ không có bột mực.

Kiểm tra cài đặt loại giấy (Windows)

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print (In)**.
2. Chọn máy in, rồi bấm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn).
3. Nhấp vào tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất Lượng).
4. Mở rộng danh sách tùy chọn **Type is:** (Loại là:).
5. Mở rộng danh mục các loại giấy mô tả tốt nhất loại giấy của bạn.
6. Chọn tùy chọn cho loại giấy mà bạn đang sử dụng và nhấp vào nút **OK**.
7. Nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại **Document Properties** (Thuộc tính Tài liệu). Trong hộp thoại **Print (In)**, hãy bấm vào nút **OK** để in lệnh in.

Kiểm tra cài đặt loại giấy (OS X)

1. Nhấp vào menu **File** (Tệp) và sau đó nhấp tùy chọn **Print (In)**.
2. Trong menu **Printer** (Máy in), hãy chọn máy in.
3. Theo mặc định, trình điều khiển máy in sẽ hiển thị menu **Copies & Pages** (Bản sao & Trang). Mở danh sách thả xuống của menu, rồi bấm vào menu **Finishing** (Kết thúc).
4. Chọn một loại từ danh sách **Media Type** (Loại phương tiện) thả xuống.
5. Nhấp vào nút **Print (In)**.




Kiểm tra tình trạng hộp mực in

Trang tình trạng mực in trình bày các thông tin sau:

- Phần trăm ước tính lượng mực còn lại
- Số trang còn lại gần đúng

- Số bộ phận của hộp mực in HP
- Số các trang được in

Máy in in trang trạng thái nguồn cung cấp khi máy in trang cấu hình.

1. Bấm và giữ nút Cancel  (Hủy) cho đến khi đèn Sẵn sàng  bắt đầu nhấp nháy.
2. Nhả nút Cancel  (Hủy).

Làm sạch máy in


In một trang lau dọn

1. Trên tab **Information** (Thông tin) của EWS, nhấp **Print Info Pages** (In trang thông tin).
2. Trong khu vực **Print Cleaning Page** (In trang lau dọn), nhấp **Print** (In) để in trang lau dọn.

Kiểm tra hộp mực in bằng mắt thường

Làm theo các bước sau để kiểm tra từng hộp mực in.

1. Lấy hộp mực in ra khỏi máy in.
2. Kiểm tra chip bộ nhớ xem có bị hỏng hóc không.
3. Kiểm tra mặt trống hình màu xanh lá cây.

 **THẬN TRỌNG:** Không chạm vào trống hình. Dấu vân tay trên trống hình có thể ảnh hưởng đến chất lượng in.

4. Nếu bạn thấy bất kỳ vết xước, dấu vân tay hoặc hỏng hóc nào khác trên trống hình, hãy thay hộp mực in.
5. Cài đặt lại hộp mực in, rồi in vài trang để xem thử sự cố đã giải quyết chưa.

Kiểm tra môi trường in và giấy

Bước một: Hãy dùng giấy đáp ứng đúng thông số kỹ thuật của HP

Một số sự cố về chất lượng in xảy ra do dùng giấy không đáp ứng đúng thông số kỹ thuật của HP.

- Luôn dùng loại và trọng lượng giấy mà máy in này hỗ trợ.
- Dùng giấy có chất lượng tốt và không bị rách, không bị răng cưa, cắt, khắc, lõm đốm, vật thể nhỏ, hạt bụi, quăn góc, bị khuyết, có kẹp giấy và quăn hoặc cong cạnh.
- Dùng giấy chưa in.
- Dùng giấy không chứa vật liệu kim loại, như chất liệu lấp lánh.
- Dùng giấy dành riêng cho máy in laser. Không dùng giấy chỉ dành cho máy in Inkjet.
- Không được dùng giấy quá thô. Dùng giấy nhẵn mịn hơn thường đem lại chất lượng in tốt hơn.

Bước hai: Kiểm tra môi trường

Môi trường có thể ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng in và là nguyên nhân phổ biến đối với chất lượng in hoặc các vấn đề về nạp giấy. Thử các giải pháp sau đây:

- Di chuyển máy in ra xa khỏi các vị trí có gió lùa như cửa sổ hay cửa mở hoặc các chỗ quạt thông gió điều hòa.
- Đảm bảo máy in không tiếp xúc với nhiệt độ hoặc độ ẩm nằm ngoài khoảng thông số kỹ thuật của máy in.
- Không đặt máy in trong không gian kín như tủ hộp.
- Đặt máy in trên bề mặt bằng phẳng và vững chắc.
- Loại bỏ bất cứ thứ gì chặn quạt thông gió trên máy in. Máy in cần được thông gió tốt ở tất cả các cạnh, bao gồm cả phần đỉnh của máy in.
- Bảo vệ máy in tránh các mảnh vụn trong không khí, bụi, hơi nước, dầu mỡ hoặc các yếu tố khác có thể tồn dư lại bên trong máy in.

Thử trình điều khiển in khác


Hãy thử sử dụng trình điều khiển in khác khi in từ một chương trình phần mềm và trang đã in có các dòng chứa hình ảnh không mong muốn, bị mất chữ, bị mất hình ảnh, định dạng sai hoặc phông chữ bị thay đổi.

Tải xuống bất kỳ trình điều khiển nào sau đây từ trang web của HP: www.hp.com/support/ljm11-m13.

Trình điều khiển HP PCLmS	<ul style="list-style-type: none">• Được cung cấp làm trình điều khiển mặc định trên CD có trong hộp máy in. Trình điều khiển này được cài tự động nếu bạn không chọn một trình điều khiển khác.• Nên sử dụng cho tất cả các môi trường Windows• Cung cấp tốc độ, chất lượng in tổng thể tốt nhất và hỗ trợ tính năng máy in cho hầu hết người dùng• Được phát triển để tương thích với Graphic Device Interface (GDI) của Windows để cho tốc độ tốt nhất trong môi trường Windows• Có thể không tương thích hoàn toàn với các chương trình phần mềm tùy chỉnh và của bên thứ ba dựa trên PCL
----------------------------------	---

Kiểm tra thông số cài đặt EconoMode (Chế độ tiết kiệm)

HP không khuyến nghị việc sử dụng thường xuyên Chế độ tiết kiệm (EconoMode). Nếu lúc nào cũng sử dụng Chế độ Tiết kiệm, nguồn bột mực có thể dùng được lâu hơn so với các bộ phận máy móc khác trong hộp mực. Nếu chất lượng in bắt đầu giảm và không còn chấp nhận được, hãy cân nhắc thay thế hộp mực in.

 **GHI CHÚ:** Tính năng này khả dụng với trình điều khiển in PCL 6 dành cho Windows. Nếu bạn không đang sử dụng trình điều khiển đó, bạn có thể bật tính năng này bằng cách sử dụng Máy chủ web nhúng của HP.

Hãy làm theo các bước này nếu toàn bộ trang quá đậm hoặc quá mờ.

1. Từ chương trình phần mềm, chọn tùy chọn **Print** (In).
2. Chọn máy in, rồi bấm vào nút **Properties** (Thuộc tính) hoặc nút **Preferences** (Tùy chọn).
3. Nhấp vào tab **Paper/Quality** (Giấy/Chất lượng) và xác định vùng **Print Quality** (Chất lượng In).
4. Nếu toàn bộ trang quá đậm, hãy sử dụng cài đặt này:
 - Chọn tùy chọn **600 dpi**.
 - Chọn hộp chọn **EconoMode** (Chế độ Tiết kiệm) để bật chế độ đó.
 Nếu toàn bộ trang quá mờ, hãy sử dụng cài đặt này:
 - Chọn tùy chọn **FastRes 1200**.
 - Bỏ chọn hộp chọn **EconoMode** (Chế độ Tiết kiệm) để tắt chế độ đó.
5. Nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại **Document Properties** (Thuộc tính Tài liệu). Trong hộp thoại **Print** (In), hãy nhấp vào nút **OK** để in lệnh in.

Thay đổi mật độ in

Bạn có thể thay đổi cài đặt mật độ in từ hộp thoại thuộc tính máy in.

1. **Windows XP, Windows 7, Windows 8, Windows 8.1, Windows Server 2008 và Windows Server 2003 (dùng giao diện menu Start (Bắt đầu) mặc định):** Bấm **Start** (Bắt đầu), sau đó bấm **Printer and Faxes** (Máy in và Fax).

- hoặc -

Windows XP, Windows 7, Windows 8, Windows 8.1, Windows Server 2008 và Windows Server 2003 (dùng giao diện menu Start (Bắt đầu) truyền thống): Bấm **Start**, sau đó bấm **Printers** (Máy in).

- hoặc -

Windows Vista: Bấm **Start** (Khởi động), bấm **Control Panel** (Bảng điều khiển), sau đó vào phân mục dành cho **Hardware and Sound** (Phần cứng và Âm thanh), bấm **Printer** (Máy in).
2. Trong danh sách máy in, nhấp phải vào tên sản phẩm này, rồi nhấp vào mục trình đơn **Thuộc tính** để mở hộp thoại các thuộc tính máy in.
3. Nhấp vào tab **Cài đặt Thiết bị**, rồi di chuyển thanh trượt **Mật độ In** đến cài đặt bạn muốn.
4. Nhấp vào nút **Áp dụng** để chấp nhận cài đặt, rồi nhấp vào nút **OK** để đóng hộp thoại.


Giải quyết các vấn đề kết nối trực tiếp

Nếu bạn đã kết nối trực tiếp sản phẩm vào máy tính, kiểm tra cáp USB.

- Kiểm tra xem cáp đã cắm vào máy tính và vào sản phẩm chưa.
- Xác định rằng cáp không dài hơn 2 m. Thay cáp nếu cần.
- Kiểm tra hoạt động của cáp bằng cách cắm dây cáp vào sản phẩm khác. Thay dây cáp nếu cần.

Giải quyết các vấn đề không dây

Chương trình cài đặt không thể phát hiện sản phẩm trong quá trình cài đặt.

Nguyên nhân	Giải pháp
Sản phẩm bị tắt.	Bảo đảm sản phẩm đã được bật và sẵn sàng. Khởi động lại sản phẩm nếu cần.
Sản phẩm ở quá xa đường truyền không dây hoặc điểm truy cập.	Di chuyển sản phẩm đến gần đường truyền không dây hoặc điểm truy cập.
Một chương trình tường lửa cá nhân đang chặn sự liên lạc.	Tạm thời vô hiệu hóa chương trình tường lửa để cài đặt sản phẩm. Kích hoạt lại chương trình tường lửa sau khi việc cài đặt cho sản phẩm hoàn tất. Nếu việc vô hiệu hóa tường lửa cho phép bạn liên lạc với sản phẩm, bạn có thể chỉ định cho sản phẩm một địa chỉ IP tĩnh, rồi kích hoạt lại tường lửa. Để xem thông tin về tường lửa được sử dụng trong môi trường HP, xem www.hp.com/support/XP_firewall_information .
Sản phẩm hiện không liên lạc với đường truyền không dây hoặc điểm truy cập.	<ul style="list-style-type: none">• Bảo đảm rằng đèn không dây (1) đang sáng. Nếu đèn không sáng, nhấn nút không dây (1).• Di chuyển sản phẩm đến gần đường truyền không dây hoặc điểm truy cập, rồi thử lại.• Phục hồi cài đặt không dây mặc định.<ol style="list-style-type: none">a. Tắt sản phẩm.b. Bấm và giữ nút không dây (1) và nút hủy , sau đó bật sản phẩm.c. Giữ các nút cho đến khi tất cả đèn cùng nhấp nháy, rồi nhả các nút. <p>Nếu lỗi vẫn còn, gỡ cài đặt sản phẩm, rồi chạy lại chương trình cài đặt. Khi được nhắc về cài đặt mạng, cung cấp các cài đặt, rồi tiếp tục việc cài đặt.</p>

Sản phẩm không thể kết nối với mạng không dây.

Nguyên nhân	Giải pháp
Các cài đặt không dây của sản phẩm và cài đặt mạng không tương thích.	<p>Có thể bạn cần cấu hình thủ công các cài đặt mạng cho sản phẩm. Bảo đảm bạn biết những cách cài đặt mạng sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Chế độ liên lạc• Tên mạng (SSID)• Kênh (chỉ có ở các mạng ad-hoc)• Loại xác nhận <p>Sử dụng tiện ích Cấu hình Không dây để cấu hình sản phẩm cho việc in ở mạng không dây.</p> <p>Nếu lỗi vẫn còn, gỡ cài đặt sản phẩm, rồi chạy lại chương trình cài đặt. Khi được nhắc về cài đặt mạng, cung cấp các cài đặt, rồi tiếp tục việc cài đặt.</p>
Đường truyền không dây hoặc điểm truy cập được cấu hình với bộ lọc kiểm soát truy cập phương tiện (MAC) đang ngăn cản sản phẩm truy cập vào mạng.	Cấu hình đường truyền không dây hoặc điểm truy cập để danh sách các địa chỉ MAC được chấp nhận có bao gồm địa chỉ phần cứng của sản phẩm. Tham khảo sổ tay sở hữu thiết bị để được trợ giúp.

Đôi khi kết nối không dây bị vô hiệu hóa.

Nguyên nhân	Giải pháp
<p>Có thể môi trường sản phẩm đang ảnh hưởng đến liên lạc không dây. Các tình huống sau có thể ảnh hưởng đến liên lạc không dây:</p> <ul style="list-style-type: none">• Một bức tường bê tông hoặc có khung kim loại đứng giữa sản phẩm và đường truyền không dây hoặc điểm truy cập.• Tivi, các thiết bị máy tính, lò vi sóng, máy liên lạc nội bộ, điện thoại di động/cầm tay, máy sạc pin, các bộ đổi điện AC được lắp đặt gần mạng.• Một đài phát hoặc dây điện cao thế đang ở gần mạng.• Một đèn huỳnh quang gần mạng đang được bật hoặc tắt.	<p>Di chuyển sản phẩm đến một địa điểm có thể nhận tín hiệu ổn định từ đường truyền không dây hoặc điểm truy cập. Hoặc bạn có thể di chuyển đường truyền không dây hoặc điểm truy cập.</p>

Bảng chú dẫn

B

- bảng điều khiển
 - định vị 2
- bảng điều khiển mẫu đèn LED 43
- bộ nhớ
 - đi kèm 5

C

- cài đặt tiết kiệm 37
- cài đặt EconoMode 37, 59
- cài đặt
 - cài đặt mặc định gốc, khôi phục 46
- cài đặt mặc định gốc, khôi phục 46
- công tắc nguồn, định vị 2
- cổng giao tiếp
 - định vị 3
- Chăm sóc Khách hàng HP 42

CH

- chip bộ nhớ (bộ mực)
 - định vị 17

Đ

- điện
 - tiêu thụ 7
- đặt hàng
 - mực in và phụ kiện 16

E

- Explorer, phiên bản được hỗ trợ
 - Máy chủ web nhúng của HP 32

GI

- giải pháp in di động 5

giấy

- chọn 58
- kẹt giấy 48
- giấy, đặt hàng 16

H

- hai mặt
 - thủ công (Mac) 26
- hai mặt thủ công
 - Windows 23
- hai mặt thủ công
 - Mac 26
- hệ điều hành (OS)
 - được hỗ trợ 5
- hệ điều hành, được hỗ trợ 5
- hoãn chế độ nghỉ
 - bật 37
 - tắt 37
- hộp mực
 - thay thế 17
- hộp mực in
 - các bộ phận 17
 - số bộ phận 16
 - thay thế 17
- hỗ trợ
 - trực tuyến 42
- hỗ trợ khách hàng
 - trực tuyến 42
- hỗ trợ kỹ thuật
 - trực tuyến 42
- hỗ trợ trực tuyến 42
- Hộp công cụ Thiết bị HP, sử dụng 32
- HP EWS, sử dụng 32

I

- in di động, phần mềm được hỗ trợ 6

in di động

- thiết bị Android 30
- in hai mặt
 - thủ công (Windows) 23
- in hai mặt
 - Mac 26
 - Windows 23
- in trên cả hai mặt
 - thủ công, Windows 23
 - Windows 23
- in trên cả hai mặt
 - Mac 26
- Internet Explorer, phiên bản được hỗ trợ
 - Máy chủ web nhúng của HP 32
- In Wireless Direct 28

K

- kẹt
 - vị trí 49
- kẹt giấy
 - nguyên nhân 48
 - vị trí 49
- kết nối nguồn
 - định vị 3
- kích thước, máy in 7
- Khay 1
 - nạp 10
 - nạp phong bì 13

KH

- khay
 - định vị 2
 - đi kèm 5
 - khả năng chứa giấy 5
- khay tiếp giấy ưu tiên
 - nạp phong bì 13

khôi phục cài đặt mặc định gốc
46

L

làm sạch
đường dẫn giấy 58
loại giấy
chọn (Mac) 27
chọn (Windows) 24

M

mạng
được hỗ trợ 5
mật khẩu, cài đặt 36
mật khẩu, thay đổi 36
mặc định, khôi phục 46
mật độ in 60
máy chủ web nhúng
hỗ trợ 33
mua nguồn cung cấp 33
tình trạng mực in 33
máy chủ Web nhúng
trạng thái sản phẩm 33
Tab mạng 33
Tab thiết lập 33
Tab thông tin 33
Trang cấu hình 33
mực in
đặt hàng 16
số bộ phận 16
thay hộp mực in 17
Máy chủ web nhúng (EWS)
tính năng 32
Máy chủ web nhúng (EWS) của
HP
tính năng 32
Máy chủ Web nhúng
mở 36
Máy chủ Web Nhúng
thay đổi mật khẩu 36
Máy chủ Web Nhúng của HP
mở 36
thay đổi mật khẩu 36

N

nút bật/tắt, định vị 2
Netscape Navigator, phiên bản
được hỗ trợ
Máy chủ web nhúng của HP
32

NG

ngăn giấy, đầu ra
định vị 2
ngăn giấy đầu ra
định vị 2

NH

nhiều trang trên một tờ
chọn (Mac) 26
chọn (Windows) 24
in (Mac) 26
in (Windows) 24

O

OS (hệ điều hành)
được hỗ trợ 5

P

Phần mềm HP ePrint 29

PH

phong bì, nạp 13
phụ kiện
đặt hàng 16
số bộ phận 16
phụ kiện thay thế
số bộ phận 16

S

số bộ phận
hộp mực in 16
mực in 16
phụ kiện 16
phụ kiện thay thế 16
sự cố nạp giấy
giải quyết 47

T

tình trạng hộp mực in 57
Tab mạng (máy chủ Web
nhúng) 33
Tab thiết lập (máy chủ Web
nhúng) 33
Tab thông tin (máy chủ Web
nhúng) 33

TH

thay thế
hộp mực in 17
thiết bị Android
in từ 30

thông số kỹ thuật
điện và tiếng ồn 7
thông số kỹ thuật về điện 7
thông số kỹ thuật về âm thanh 7

TR

trang mỗi phút 5
trang web
hỗ trợ khách hàng 42
trạng thái
đèn bảng điều khiển 43
trạng thái nguồn cung cấp 57
trình điều khiển in, được hỗ trợ 5
trình điều khiển, được hỗ trợ 5
trọng lượng, máy in 7

V

vỏ, định vị 2

X

xử lý
các vấn đề kết nối trực tiếp 61
các vấn đề không dây 62
xử lý sự cố
các vấn đề kết nối trực tiếp 61
các vấn đề không dây 62
kẹt giấy 48
sự cố nạp giấy 47
LED, lỗi 43
LED, mẫu đèn 43

Y

yêu cầu hệ thống
Máy chủ web nhúng của HP
32
yêu cầu trình duyệt
Máy chủ web nhúng của HP
32
yêu cầu trình duyệt web
Máy chủ web nhúng của HP
32